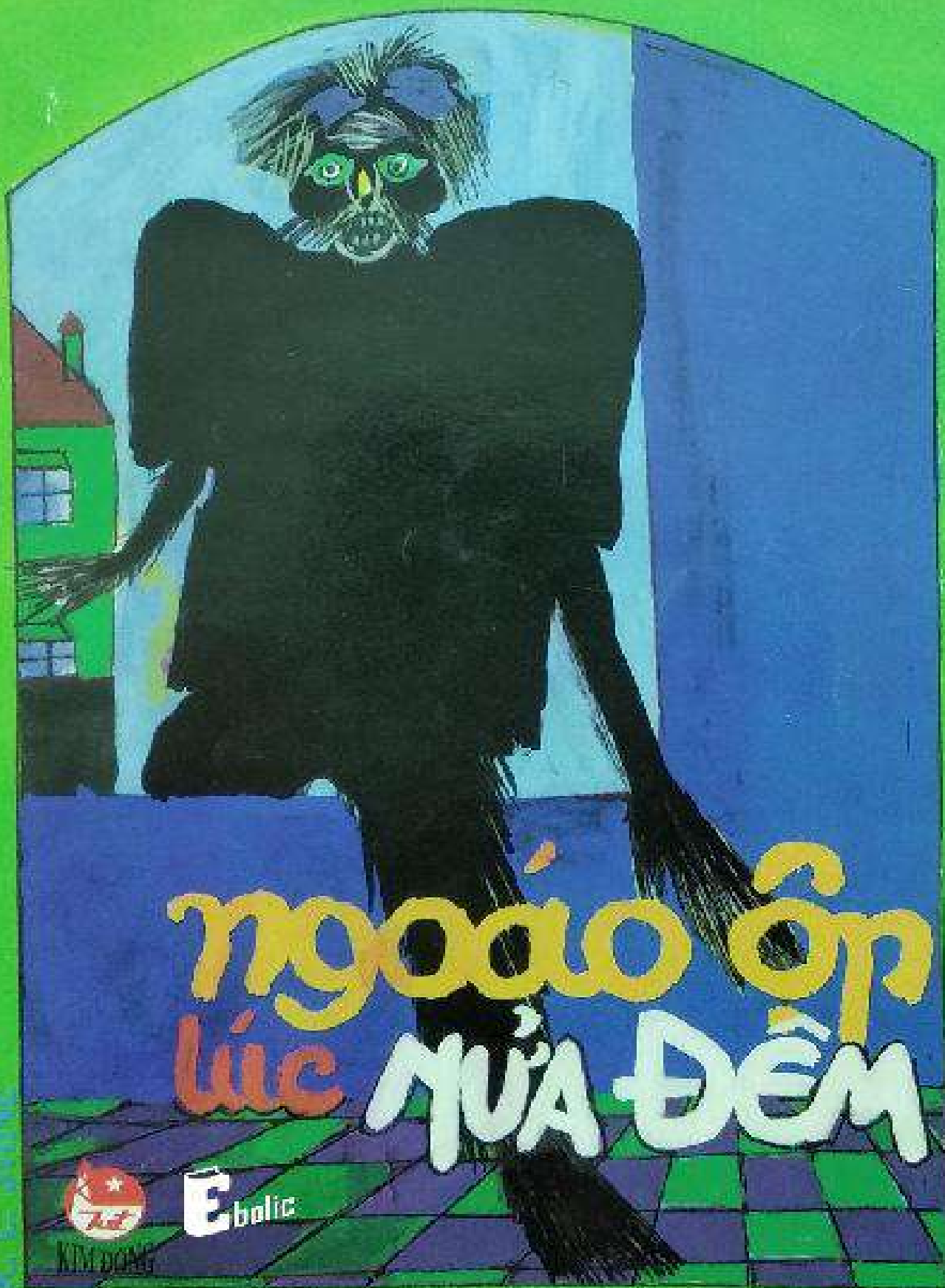


NHỮNG CHUYỆN KỶ BÍ



Ebolic

KINH DOANH

Tác phẩm: **Ngoáo ộp lúc nửa đêm**
Nguyên tác: **The Scarecrow Walks at Midnight**
Thể loại: **Rùng rợn; Thiếu nhi**
Tác giả: **R. L. Stine**
Dịch giả: **Nguyễn Trọng Tuyên**
Dịch từ bản tiếng Pháp
Les Épouvantails de minuit,
Bayard Poche, 1994
Nhà xuất bản: **Kim Đồng**
Năm xuất bản: **2000**



Dự án Ebolic #72

Chụp sách: **Minh Trang**
Đánh máy: **Beasu, Tornad, Minh Trang**
Soát lỗi: **Tornad**
Điều hành & xuất bản: **Tornad**
Ngày hoàn thành: **24/12/2018**

Ebolic là dự án chế bản ebook do **Bookaholic** thực hiện. Chúng tôi hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận và dựa trên tinh thần tự nguyện, với mục đích mang đến cho độc giả những đầu sách hay và lan tỏa văn hóa đọc cho cộng đồng. Chúng tôi khuyến khích độc giả mua sách in, và chỉ nên tìm đến ebook này khi không thể tiếp cận ấn phẩm sách.

Liên hệ với Ebolic qua:

Email: EbolicEbook@gmail.com

Group: Facebook.com/groups/ebolic

Fanpage: Facebook.com/EbolicEbook

MỤC LỤC

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

Chị em Julie về nghỉ hè với ông bà nội ở miền quê. Không khí trong lành, ông bà nội thật ân cần. Nhưng vì sao ông bà nội sợ chú Henry đến thế? Chỉ đến đêm, Julie mới hiểu ra sự thực: Chú Henry đã đọc thần chú khiến cái bù nhìn rơm sống dậy...

1

— Ê, Julie! Đợi em với! Làm gì mà đi nhanh thế!

Tôi ngoảnh mặt lại. Ánh nắng chói chang làm tôi phải nheo mắt. Mark, em trai tôi đang hốt hải chạy theo trên sân ga. Con tàu đang lồm lũi bò lê trên con đường sắt chạy ngoằn ngoèo qua cánh đồng.

Henry, người làm công cho ông bà nội tôi, đang đứng cạnh tôi, tay xách hai chiếc va ly.

— Cháu tin chắc rằng trong từ điển, ở mục từ “bò lê”, thế nào cũng có ảnh của cái thằng nhóc Mark này. – Tôi vừa thở dài vừa nói với Henry.

Thằng em tôi lúc nào cũng thích la cà. Bây giờ cũng vậy, nó lê bước như một con sên, mặt mũi như kẻ mất hồn. Tôi quắc mắt, tay hất ngược mớ tóc ra sau. Rõ ràng là thằng Mark có vẻ không nhiệt tình lắm. Nhưng dẫu sao chúng tôi cũng đã không tới thăm trang trại của ông bà nội từ hơn một năm nay rồi.

Henry chẳng có gì thay đổi. Bà tôi vẫn gọi ông là cò hương. Đạo này Henry vẫn lẻo khẻo như bấy lâu. Tôi có cảm giác cái ống quần bò ông đang mặc phải rộng gấp năm lần cái cẳng chân của ông mất.

Người đàn ông này khoảng bốn mươi lăm tuổi. Ông có mái tóc rẽ tre ngắn và đôi mắt nâu tròn như mắt búp bê. Đôi tai vênh như tai thỏ lúc nào cũng đỏ tía.

Trông ông không được lanh lợi cho lắm. Ông nội tôi thường bảo rằng “nguồn năng lượng” của Henry không hoạt động hết cỡ. Nhưng tôi và Mark luôn quý mến ông, đặc biệt là tính hài hước của ông. Đó đúng là một con người hiền từ và đầy thiện cảm. Ông luôn có hàng tá chuyện kỳ quặc đủ để cho chúng tôi khám phá khi tới trang trại.

Cuối cùng thì Mark cũng lò dò đến được chỗ chúng tôi. Cả ba bước tới trước chiếc xe tải mi ni màu đỏ của ông bà nội tôi. Thời tiết hôm nay kể cũng không đến nỗi tồi.

Mark chìa cho tôi chiếc ba lô của nó.

— Mang hộ em với! – Nó bảo tôi.

— Lại còn thế nữa! – Tôi làu bàu. – Lớn thế mà còn nhờ chị mang hộ.

Ba lô của nó nhét toàn những đồ vớ vẩn, khoảng ba chục băng nhạc, truyện tranh, máy tính bỏ túi và ít nhất là dăm chục đĩa trò chơi nhỏ đủ loại. Tôi biết nó có ý định nghỉ cả tháng trên cái võng sau trang trại để nghe nhạc và chơi điện tử.

Nhưng tất cả đều không thành vấn đề! Ba mẹ tôi đã dặn: tôi sẽ phải chịu trách nhiệm trông nom cai quản nó trong suốt kỳ nghỉ hè. Ở thành phố chúng tôi cảm thấy như ở tù. Vì vậy năm nào chúng tôi cũng có một tháng đi nghỉ ở nông trại của ông bà nội.

Chúng tôi phải đứng đợi Henry mất một lúc vì ông quên không biết mình để chìa khóa điện ở đâu.

— Hôm nay chắc sẽ nóng lắm đấy, – ông thông báo. – Hoặc ít ra là sẽ không mát.

Những lời dự báo thời tiết của Henry thường rất chính xác!

Tôi phóng tầm mắt ngắm nhìn cánh đồng chạy dài hút tầm mắt nằm phía sau bãi đỗ xe. Tất cả cánh đồng đều là những cây ngô đang trở bông như vô vàn đuôi cờ chạy tít về phía chân trời. Tất cả một màu xanh mát rượi. Đẹp quá!

Tôi ngất ngây trước vẻ đẹp của đồng nội.

Tôi rất thích nghỉ hè ở trang trại của ông bà nội. Điều duy nhất làm tôi ái ngại, đó là chuyện tôi bị dị ứng với hầu hết những gì có ở đây. Vì vậy chiếc va ly của tôi đã được nhét đầy các loại thuốc chống dị ứng, cũng như hàng tấn khăn giấy.

Henry đặt hai chiếc va ly vào sau thùng xe.

— Cháu có thể nằm trên thùng xe được không ạ? – Mark hỏi.

Nó rất khoái vừa được nằm sau xe vừa ngắm cảnh trời mây. Nó không tỏ ra sợ những cú xóc chết người của chiếc xe tải do Henry lái.

Henry là một tay tài xế tồi tệ đến kinh khủng. Tôi buộc phải nói rằng ông không thể vừa lái lại vừa quan sát đường đi cùng một lúc được. Ông có cái tật chỉ xử lý tốc độ và đường đi vào giây phút chót trước khi bước vào nguy hiểm và không biết tránh ổ gà, ổ trâu trên đường. Thậm chí cả cái hố to tướng giữa đường ông cũng cứ cho xe phi thẳng qua.

Chiếc xe tải bắt đầu lên đường. Henry ngồi trước tay lái với đủ cả hai tay. Chúi đầu về phía trước, lưng thẳng đờ, mũi dán vào kính chắn gió, ông nhìn thẳng về phía trước, mắt không hề chớp.

— Ông Mortimer không còn quan tâm gì tới nông trại của mình nữa, — Ông bất ngờ lên tiếng, tay run run chỉ vào một tòa nhà trắng nằm trên một ngọn đồi.

— Thế ạ? Tại sao vậy? — Tôi hỏi lại.

— Bởi vì ông ấy chết rồi. — Henry trả lời bằng một giọng long trọng.

Rồi các bạn sẽ thấy tôi muốn nói gì về cái tính hài hước của Henry. Tôi chẳng bao giờ có thể đoán được ông nói ra bất cứ một điều gì.

Xe của chúng tôi đang lao qua một ngôi làng nhỏ, nhỏ đến nỗi chẳng có nổi một cái tên. Người ta chỉ biết gọi nó một cách đơn giản là “thành phố”, Người ta sẽ thấy ở đó một cửa hàng thực phẩm, một cửa hàng dịch vụ kiêm bán hàng sắt thép, một nhà thờ nhỏ với cái tháp chuông màu trắng và cuối cùng là một hòm thư.

Trước cửa là hai chiếc xe tải nhỏ, còn đâu vắng tanh.

Trang trại của ông bà tôi nằm cách ngôi làng chừng ba cây số. Càng tới gần, cảnh càng trở nên quen thuộc hơn trước mắt tôi.

— Cây ngô ở đây mọc cao quá nhỉ! — Tôi reo lên sung sướng. — Chú đã xơi bắp nào chưa?

— Rồi, tối hôm qua. — Henry trả lời.

Bất chợt, ông quay ngoắt lại rồi nói với tôi bằng một giọng nặng nề:

— Bầy ngoáo ộp vẫn hoạt động vào lúc nửa đêm. – Ông nhắc lại, mắt tròn xoe. – Chú đã đọc được điều ấy trong sách.

Tôi ngớ người ra rồi phì cười. Nhưng tôi đã lầm.

Ngay sau đó, tôi chợt nhận ra rằng Henry không nói đùa.

2

Cuối cùng trang trại cũng rõ dần trước mắt chúng tôi. Tôi sướng đến phát điên. Dù bây giờ trang trại không còn đẹp và giữ được cái dáng vẻ ngày trước, tôi vẫn cảm thấy yêu thích nó.

Tôi yêu cái kho nhỏ có mùi cỏ khô ngai ngái chất đầy bên trong. Tôi yêu những tiếng kêu của đàn bò đang thong dong trên đồng cỏ. Tôi yêu những bông ngô vàng óng ả đang phất phơ trước gió như những làn sóng biển dập dềnh không dứt.

Vâng, tôi yêu. Tôi yêu cả những câu chuyện ma quái hoang đường mà ông nội vẫn kể cho chúng tôi nghe vào tối tối trước lò sưởi.

Và điều mà tôi thích nhất vẫn là được nhìn thấy gương mặt rạng rỡ của ông bà nội khi thấy chúng tôi đến thăm...

Tôi nhảy vội xuống xe rồi chạy ào vào cổng trang trại. Cuối cùng tôi cũng sắp sửa được gặp họ.

Bà nội tôi bước ra đầu tiên. Bà dang tay mở cửa. Ông nội tôi bước ngay sau. Ông vội vã đi về phía tôi với một nụ cười rạng rỡ.

Tôi nhận ra ngay rằng ông đi tập tễnh và khó nhọc hơn năm ngoái. Ông không thể đi vững nếu thiếu chiếc gậy trên tay. Tuy nhiên, cảm xúc của buổi gặp gỡ đã làm tôi nhanh chóng quên đi chi tiết này.

— Thật là vui được gặp lại các cháu! Lâu quá rồi, lâu quá rồi! – Bà nội nhắc đi nhắc lại.

Tiếp sau đó là những lời bình phẩm quen thuộc sau lâu ngày không gặp, nào là chúng tôi đã lớn cả rồi, nào là chẳng đứa nào còn cái vẻ trẻ con nữa...

— Từ năm ngoái tới giờ ta đã lắp truyền hình cáp cho ông bà chưa ạ? – Mark vừa hỏi vừa thả ba lô xuống đất.

— Truyền hình cáp hả? – Ông nội nhíu mày hỏi lại. – Chắc chắn là chưa! Hiện giờ ông bà xem được ba kênh. Như thế là quá đủ rồi.

— Thế thì còn nói chuyện gì nữa. – Mark làu nhàu, vẻ thất vọng.

Chú Henry bước đi trước chúng tôi, mỗi tay xách một chiếc va ly.

— Chắc các cháu đã đói meo rồi! – Bà nội nói. – Bà đã chuẩn bị món xúp và bánh xăng đuych, chúng ta có thể ăn tạm. Chiều tối nay sẽ có món gà tơ ăn với ngô. Năm nay ngô rất mềm, rồi các cháu sẽ thích cho mà xem.

Lúc bước vào nhà, tôi mới có dịp ngắm lại ông bà nội. Họ già đi rất nhiều. Cả hai đều có vẻ chậm chạp hơn so với những gì tôi còn nhớ được về họ trong ký ức. Ông nội bước tập tễnh kinh khủng. Tất cả đều không giấu được cái vẻ mệt mỏi.

Bà nội người béo tròn nhưng vẫn là nhỏ. Bà có một gương mặt vui vẻ, viền quanh là mái tóc quăn màu hung đỏ. Một màu hung đỏ khó có thể tưởng tượng nổi. Bà đeo một cặp kính mắt vuông, trông đã quá lỗi thời. Đặc biệt là bà rất thích mặc váy rộng. Chưa bao giờ tôi thấy bà mặc quần âu hay quần áo lao động cả.

Ông nội tôi là một người cao lớn, vai rộng. Mẹ tôi kể ngày xưa, ông là một người rất đẹp trai. “Đẹp như một diễn viên điện ảnh ấy”.

Còn bây giờ, tóc ông đã bạc trắng như cước, và ông vẫn rất chịu khó chải chuốt. Khi đôi mắt xanh của ông nhìn tôi, tôi không sao nhịn được cười.

Bữa ăn diễn ra thật vui vẻ. Chúng tôi ngồi vây quanh chiếc bàn lớn đặt bên trong bếp. Ánh nắng vàng lung linh chiếu qua ô cửa mở. Bên ngoài ô cửa sổ là nhà kho, và phía sau đó là cánh đồng ngô ngút ngàn đến vô tận.

Suốt bữa tối, ông bà đặt ra cho chúng tôi hàng ngàn câu hỏi. Tôi kể chuyện trường lớp, về đội tuyển bóng rổ đang chuẩn bị cho giải vô địch của tôi cho ông bà nghe. Thằng Mark huyên thuyên kể về chiếc ô tô mà ba tôi mới mua, về cả bộ râu không cạo của ba tôi.

Trong suốt bữa ăn, tôi không thể không quan sát ông bà nội được. Khó khăn lắm tôi mới nhận ra được chính xác những nét thay đổi của họ sau một năm xa cách. Họ có vẻ yếu ớt quá, chậm chạp quá! Nhưng tôi phải tự nhủ rằng ai cũng phải thế. Già nua là điều không thể tránh khỏi.

— Chốc nữa, chú Henry sẽ chỉ cho các cháu xem mấy hình người nộm, – bà tôi nói. – Có phải thế không anh Henry?

Ông nội chột đưa tay gãi sồn sột lên cổ như thể muốn bảo bà rằng tốt nhất là nên đổi sang chủ đề khác.

Lạ thật!

— Chính chú đã làm ra cái lũ ngoáo ộp ấy đấy. – Henry nói với vẻ tự hào. Đôi mắt tròn lá táo của chú nhìn thẳng vào tôi, trước khi nói tiếp:

— Sách đấy! Chính sách đã chỉ cho chú cách làm như thế nào.

— Mark này, chuyện học đàn ghi ta của cháu đến đâu rồi. – Ông hỏi.

Rõ ràng là ông không muốn chúng tôi nói tới chuyện người nộm của Henry.

— Cũng tốt thôi ông ạ, – Mark nhấm nhản trả lời, miệng ních đầy khoai tây rán. – Nhưng bây giờ cháu toàn chơi ghi ta điện.

— Ý cháu muốn nói là để chơi cây đàn ấy thì phải cắm điện như cắm bàn là chứ gì? – Henry hỏi.

Rồi ông cười phá lên vì cho rằng mình vừa nói một câu rất hay.

Bà nội tôi nói với Mark:

— Thật là đáng tiếc là cháu đã không mang theo cây đàn ấy.

— Phải nói là may mắn mới đúng chứ ạ! – Tôi giễu cợt cậu em.

— Cháu tin chắc rằng nếu đàn bò nhà mình bà nghe thấy tiếng đàn của Mark thì thế nào sữa của chúng cũng sẽ bị chua loét cho mà xem.

— Sữa của chúng đã chua sẵn rồi. – Ông nội vừa lẩm bẫm vừa thở dài.

Henry trợn mắt lên nói:

— Hồng rồi! Khi sữa bò bị chua, thì đó sẽ là một điềm gỡ đấy.

Bà nội đặt tay lên vai Henry trấn an:

— Bình tĩnh đi nào! Ông Georges chỉ đùa thôi mà.

— Bọn nhóc này, bây giờ ta đã ăn xong rồi, các cháu có muốn đi dạo quanh trang trại một vòng cùng chú Henry không? – Ông nội gợi ý. – Ông rất muốn dẫn tụi bay đi, nhưng hiềm một nỗi là chân ông... Nói chung là lúc này cẳng chân ông không ổn.

Bà nội đứng dậy đi rửa bát đĩa. Henry ra hiệu cho chúng tôi đi theo ra cửa sau. Bên ngoài, thảm cỏ đã được cắt phẳng tấp. Không khí thoang thoảng mùi thơm ngai ngái.

Chúng tôi đi qua một đoạn đường khá dài mới tới được nhà kho. Lốp vôi quét bên ngoài tường kho đã tróc ra từng mảng. Nhìn qua cánh cửa mở, người ra có thể dễ dàng nhận thấy hàng đồng cỏ khô chất đầy trong kho. Khá xa bên phải là ngôi nhà nhỏ, nơi Henry sống cùng cậu con trai Stanley.

— Chú Henry, Stanley đâu rồi? – Tôi hỏi. – Tại sao chú không cho nó tới ăn cơm cùng mọi người.

— Nó lên thành phố cùng với con ngựa nhỏ rồi. – Henry bình thản trả lời.

Mark và tôi đưa mắt nhìn nhau. Không hiểu thằng bé đó có con ngựa nhỏ từ khi nào vậy? Rõ ràng Henry là một người rất khó lường.

Cuối cùng thì tôi cũng phát hiện ra những con ngoáo ộp mà bà nội Miriam đã nói tới trong bữa cơm.

Chúng đứng đó, cao lừng lừng trên đám bông ngô, vè mặt dữ tợn. Ông mặt trời vẫn đỏ gay gắt. Tôi phải che tay lên trán để trông cho rõ hơn.

— Nhưng... Có tới hàng chục con! – Tôi thốt lên. – Năm ngoái chỉ có mỗi một mống. Sao năm nay lại nhiều thế, chú Henry?

Henry không trả lời. Hình như ông không nghe tôi nói. Thân cứng đờ, đôi chân gầy nhún nhảy, hai tay thọc túi quần, ông bước đi như một hình nộm.

Mark bắt đầu cảm thấy sốt ruột:

— Bọn cháu đã thuộc cái trang trại này như lòng bàn tay rồi! Việc gì ta cứ phải đi lòng vòng như vậy?

— Tắt ngay cái băng rờ ấy đi. – Henry trả lời. – Cháu thừa biết rằng chúng ta thường lượn một vòng xung quanh trang trại mỗi khi các cháu về đây. Đó là một truyền thống mà.

Mark bĩu môi. Nó thực sự là một thằng lười chảnh thây. Nó chẳng muốn làm cái gì cho ra hồn cả!

Henry tách khỏi con đường và đi sâu vào trong ruộng ngô. Những ngọn bông ngô óng ả che lấp cả đầu ông.

Henry kiễng chân vật một bắp ngô.

— Xem này, nó cũng kha khá rồi đấy. – Ông vừa nói vừa cười.

Sau khi cần thân bóc lớp bẹ bọc bên ngoài ra, ông chìa tay đưa cho tôi bắp ngô.

Tôi kêu rú lên sợ hãi. Kinh khủng quá!

3

— Trời! Khiếp quá!

— Eo ôi! Tởm quá đi mất! – Mark nhăn mặt nói.

Bắp ngô có một màu xanh lét ghê tởm. Các hạt ngô như đang động đậy. Tôi hiểu đó là hàng trăm con sâu màu xanh đang lúc nhúc đùn đẩy nhau trên bắp ngô.

Henry cầm bắp ngô lên ngắm.

— Ôi! Không! – Ông kêu lên.

Bắp ngô lại bị quăng lăn lóc xuống đất.

— Điềm gở! – Henry nói. – Đúng là điềm gở rồi! Sách đã nói thế mà!

Tôi nhìn xuống đất. Đám sâu xanh đang bò tản ra.

— Không sao đâu, chú Henry ạ, – Tôi nói để trấn an ông. – Chẳng qua cháu hét lên là vì ngạc nhiên thôi. Đâu có gì hệ trọng. Thỉnh thoảng, người ta cũng thấy những bắp ngô có sâu. Ông nội đã nói với cháu thế mà.

— Không, đây là điềm gở mà! Chú đọc thấy ở trong sách! – Henry nhắc lại bằng một giọng run run.

Tôi thấy ông mặt đỏ tía tai, ánh mắt lộ rõ vẻ sợ hãi.

— Thế quyển sách mà chú vẫn nói là cái cóc khô gì vậy? – Mark vừa hỏi vừa đá chân vào bắp ngô.

— Quyển sách của chú... Đó là một cuốn sách nói về các trò phù thủy. – Henry trả lời bằng giọng bí hiểm.

— Chẳng lẽ chú sợ chỉ vì đã đọc phải một cuốn sách phù thủy vợ vẫn thôi ư? – Em tôi vừa tiếp tục vừa nhìn đám sâu xanh lét đang bò lổm ngổm dưới mặt đất.

— Đúng thế! – Henry trả lời, giọng hào hứng hơn. – Đó là một cuốn sách rất hay. Nó nói tất cả. Và tất cả những gì nó nói đều đúng.

Henry nhắc mũ ra, tay gãi đầu sồn sột:

— Chú cần phải xem lại xem nên làm gì với bấp ngô này.

Nói xong, tự nhiên Henry lại đăm chiêu. Ông làm tôi sợ. Tuy nhiên, tôi biết ông từ khi tôi còn bé như cái kẹo. Đúng vậy, lúc nào ông cũng có vẻ kỳ cục, nhưng chưa bao giờ tôi thấy ông trong tâm trạng như vậy!

— Chú hãy dẫn bọn cháu tới gần đám ngoáo ộp đi. – Tôi nói để chuyển chủ đề.

— Ngoáo ộp à? Được thôi, đi thì đi. – Henry tán thành.

Rồi vẫn với cái vẻ mặt lo lắng, ông dẫn tôi đi qua những hàng ngô cao ngút cứ kêu lên loạt xoạt mỗi khi chúng tôi đi lướt qua.

Bất chợt, một cái bóng phủ trọn lên người tôi. Trước mắt tôi là một bóng hình nộm cao lừng lững. Trên cái bóng đồ sộ ấy là một chiếc áo măng tô rách rưới đen sì, bên trong được nhồi kín toàn rơm rạ. Cánh tay nó được làm từ những mẫu cành cây.

Nhìn nó, tôi thấy ghê ghê. Nó cao hơn tôi hẳn một mét. Đầu nó được làm bằng một cái túi vải nhét đầy rơm. Cái mặt to bự của nó được bôi trát bằng những nét sơn nguệch ngoạc, dữ tợn. Đôi mắt đen sì, khủng khiếp. Trên đầu nó là một cái mũ cũ rách thùng thóp.

— Chính chú đã làm ra những hình nộm này phải không ạ? – Tôi hỏi Henry.

Ở đâu đó xung quanh chỗ chúng tôi đứng là một loạt những người nộm khác. Tất cả chúng đều mang những nét quỷ quái.

Henry ngược mắt lên nhìn con rối bằng rơm rạ.

— Đúng thế, chính chú đã làm ra chúng. – Ông nói rằng một giọng trầm trầm. – Chú đã học được ở trong sách.

— Xìì! Trông chúng chẳng có vẻ dễ chịu chút nào cả. – Mark vừa lẩm bẩm vừa bước lại gần tôi.

Mark túm lấy vạt áo mắng tở của hình người nộm rồi lắc lắc: – Thế nào, cậu khỏe chứ? – Nó hỏi đùa người nộm.

— Bầy ngoáo ộp này chỉ hoạt động được vào lúc nửa đêm thôi. – Henry nói.

— Cuốn sách đã cho chú công thức chế tạo. – Ông nói tiếp, mắt vẫn không rời khỏi hình nộm. – Sách đã dạy chú cách làm cho chúng hoạt động.

— Chú muốn nói rằng chú biết cách làm cho đám ngoáo ộp này cử động được? – Tôi bối rối hỏi lại.

Henry quay sang nhìn tôi. Một lần nữa, gương mặt ông lại lộ ra vẻ nghiêm trọng đến lạ lùng.

— Đúng! Chú biết phải làm như thế nào. Trong sách có đầy đủ tất cả các công thức.

Tôi chẳng còn hiểu gì nữa.

— Chú đã làm cho chúng đi được, Julie ạ. – Henry tiếp tục bằng giọng trầm trầm. – Chú đã làm cho chúng có thể bước đi được vào tuần trước thôi. Bây giờ chú là sếp của chúng.

— Cái gì? Là... là sếp của lũ ngoáo ộp này à? – Tôi ấp úng hỏi lại. – Chú muốn nói rằng...

Tôi không thể tiếp tục được nữa. Từ khước mắt, tôi thấy cánh tay của con ngoáo ộp đang từ từ động đậy.

Bàn tay nó đang từ từ trượt qua vạt áo trong tiếng kêu lạnh lùng của rơm rạ.

Tôi cảm thấy những cành cây khô sần sùi trên cánh tay hình nộm như đang quệt vào mặt mình. Rồi cái cánh tay khô ráp ấy bắt đầu hạ dần vào cổ họng tôi.

4

— Cái đồ rác rưởi này nó sống thật! – Tôi rú lên.

Tôi hoảng sợ ngồi bệt xuống đất, định bung sẽ lúi trốn vào đám cây ngô.

Khi quay lại nhìn Mark và Henry, tôi thấy họ đang bình thản nhìn tôi như chưa bao giờ bình thản đến thế. Chẳng lẽ họ lại không hiểu rằng tôi đang gặp nguy hiểm sao?

Vừa lúc đó, tôi chợt giật mình khi nhận ra thằng Stanley, con trai Henry, bất ngờ xuất hiện sau bóng hình nộm với bộ mặt hớn hở.

— Stanley! Đồ bẩn thỉu! – Tôi bực mình hét lên. – Chính cậu đã làm cánh tay ấy cử động!

— A ha ha! – Thằng bé nói. – Đúng là bọn nhóc ở thành phố có khác, người ta có thể làm cho các cậu sợ sồn đái với bất cứ điều gì!

Stanley cười há hốc mồm đến tận mang tai. Rồi nó nhăn nhở chìa tay ra kéo tôi dậy.

— Cậu tin rằng con ngoáo ộp này sống thật hả Julie? – Nó hỏi tiếp.

— Ba biết làm cho nó có thể chuyển động được. – Henry vừa nói vừa kéo mũ sụp xuống tận mắt. – Ba biết phải làm như thế nào. Điều đó được ghi rõ trong sách.

Nụ cười của Stanley tắt lịm. Ánh mắt ma lạnh của cu cậu cũng tự nhiên biến mất.

— Đúng thế, ba à, – Thằng bé rì rầm. – ba biết tất cả mà.

Stanley gần mười sáu tuổi. Trên người nó, cái gì cũng dài và gầy đét. Từ đôi cẳng chân, cẳng tay, đến cái cổ đều khăng khiu như một cành cây. Nói cu cậu là cò hương cũng không ngoa. Đúng là cha nào con nấy.

Mái tóc đen, dài rủ xuống tận bờ vai của Stanley chắc chẳng mấy khi được gội rửa. Chưa bao giờ tôi thấy nó mặc cái gì khác ngoài chiếc áo phông rộng lưng thùng và chiếc quần bò cáu bẩn đã sờn gối. Nổi bật tâm

duy nhất của cu cậu là đùa nghịch. Nếu nhìn vào đôi mắt híp của nó, thế nào bạn cũng có cảm tưởng rằng mình đang bị nó giễu cợt.

Stanley vẫn thường gọi chúng tôi là “bọn nhóc thành phố”. Lúc nào nó cũng thích chơi chúng tôi bằng những trò đùa ngu ngốc. Tôi chắc rằng nó làm như vậy chẳng qua vì ghen tị. Tôi hiểu điều này; thực tình mà nói, người ta chẳng dễ sống chút nào với một người cha như Henry trong một ngôi nhà bé tí tẹo ở đồng quê.

— Em đã biết tổng là anh núp ở đằng sau con ngoáo ộp ấy rồi. – Mark nói với Stanley.

Tôi giận sôi máu:

— A, hoan hô! Cảm ơn vì đã báo trước cho chị!

Rồi tôi quay sang nhìn thẳng vào mắt Stanley:

— Có một điều hoàn toàn chắc chắn: cậu đã chẳng thay đổi được mấy kể từ một năm nay.

— Cảm ơn lời khen ấy! Kể cũng vui khi được gặp lại cậu, Julie ạ. Tớ tin rằng cái mùi xú uế của xứ nghèo nàn này sẽ không làm cậu ngất ngây!

— Im đi, Stanley, cậu đã làm tớ mệt rồi đấy!

— Bình tĩnh đi nào, – Henry lẩm bẩm. – Tụi bây biết đấy, ngô có thể nghe được tất cả.

Câu nói này làm chúng tôi kinh ngạc. Chẳng lẽ đây lại là một trò đùa nữa ư? Không, Henry không có vẻ gì là đùa cợt cả. Dưới cái vành mũ sùm sụp kia là đôi mắt đen sẫm đang nhìn chúng tôi chăm chặp.

— Đám cây ngô này có thể nghe được tất cả. – Ông nhắc lại. – Khắp mọi nơi, trong mỗi một bông ngô, đều có linh hồn.

Stanley lắc đầu quầy quậy, có vẻ khó chịu:

— Ba à, ba đã vùi đầu vào cuốn sách nhớ nhăng ấy nhiều quá rồi đấy!

— Tất cả những gì được nói trong cuốn sách ấy đều đúng cả. – Henry đáp lại. – Tất cả!

Tức mình, Stanley co một căng chân cà khăng cà khiu lên sút tung tóe ụ đất gần đó. Cậu ta ngẩng mặt lên nhìn tôi, đôi mắt buồn sâu thẳm.

— Ở đây mọi thứ đều không như trước nữa. – Cậu ta lẩm bẩm.

— Cái gì? – Tôi bối rối hỏi lại. – Cậu định nói cái gì vậy?

Stanley quay sang nhìn cha, thì gặp ngay ánh mắt đe dọa của ông. Thế là cu cậu không dám nói thêm gì nữa, mà quay sang cầm tay Mark:

— Thế nào, vẫn ẻo lả như xưa hả? Chiều nay em có muốn chơi bóng không?

— Chắc chắn là không! Nóng thế này mà anh cũng đòi chơi à? – Mark cãi, mặt mũi nó nhăn nhúm trông đến thảm hại.

— Chắc chắn không! – Stanley bĩu môi nhại lại. – Sao yếu đuối thế không biết!

— Nay, còn lâu mới yếu nhé! – Em tôi cãi lại. – Em chỉ nói là thời tiết quá nóng, có thể thôi.

— Hê, em có cái gì ở sau lưng kia. – Stanley bất chợt kêu lên. – Quay lại mà xem.

Mark ngoái đầu ra sau. Lợi dụng lúc đó, Stanley thụp người xuống nhặt lấy bắp ngô đầy sâu quệt vào áo em tôi.

Tôi phải thừa nhận rằng thật buồn cười khi thấy rằng Mark nháo nhào bỏ chạy về phía trang trại cùng với những tiếng hú khiếp sợ không dứt.

Bữa tối diễn ra im lặng. Tôi cảm thấy vui khi được ngồi ăn cơm cùng với ông bà nội. Nhưng tôi không sao hiểu được những đổi thay của họ. Hôm trước, ông nội Georges của tôi nói rất nhiều. Ông đã kể cho chúng tôi nghe hàng chục giai thoại nức cười của các nông trại viên khác. Đây còn là chưa tính đến những câu chuyện kinh dị làm chúng tôi sợ rúm. Ấy vậy mà tối hôm ấy, không hiểu sao ông chỉ nói đúng có hai chữ.

Bà nội Miriam chỉ biết giục chúng tôi ăn thêm. Bà luôn mồm hỏi chị em tôi xem bữa ăn có ngon không. Tuy nhiên, tôi thấy bà cũng có vẻ khác lạ so với bình thường.

Nói thẳng ra là hôm ấy, ông bà nội có vẻ như rất khó chịu về một điều gì đấy. Họ hay liếc nhìn Henry, người đang cắm cúi ăn ở cuối bàn.

Stanley ngồi đối diện với cha, vẻ mặt cũng buồn thiu và gan lì hơn so với bản tính của mình.

— Tất cả đều ổn chứ, Henry? – bà nội tôi hỏi.

— Mọi việc không đến nỗi quá tồi tệ. – Henry trả lời bằng một giọng khó hiểu.

Không hiểu chuyện gì đã xảy ra ở đây thế này? Càng ngày tôi càng cảm thấy khó hiểu. Bầu không khí ở đây bỗng dưng sao lại đổi khác thế chứ! Có nên gán tất cả mọi nguyên nhân cho cái tuổi già của ông bà nội tôi không?

Ăn tối xong, mọi người ra phòng khách. Ông nội trở về chỗ quen thuộc của mình trên chiếc ghế đu cạnh lò sưởi.

Thời tiết quá nóng nên lò sưởi nguội ngắt. Tuy nhiên, ông nội vẫn để mắt chăm chăm nơi cửa lò. Ông như chìm đi trong dòng suy tư của mình.

Bà nội ngồi bên cạnh, trên chiếc ghế bành màu xanh rộng thoải mái, trên gối bà là một cuốn tạp chí “Người làm vườn”.

Stanley biến đi đâu mất tăm. Henry đứng dựa tường, xía răng. Mark đến ngồi trên ghế trường kỷ cùng với tôi.

Tôi đưa mắt nhìn quanh phòng.

— Rõ ràng con gấu kia lúc nào cũng làm cháu khiếp vía. – Tôi buột miệng kêu lên sau một lúc im lặng.

Đầu kia phòng khách có một con gấu đứng lừng lững bằng hai chân sau. Nó phải cao đến hai mét. Chính ông nội tôi đã bắn hạ được nó sau một cuộc đi săn nhiều năm về trước. Con gấu đang nhe những chiếc răng lồm chồm

trắng nhợt, dưới đó là đôi chân với những vuốt ghê sợ. Nếu trông thấy nó, tôi tin chắc thế nào bạn cũng sẽ có cảm giác như con gấu đang sắp lao bổ vào người mình đến nơi.

— Đó là một kẻ giết người đấy. – Ông nội vừa nói vừa đung đưa chiếc ghế. – Lúc ông bắn hạ nó, chính là lúc nó chuẩn bị xé xác hai người thợ săn bị rơi vũ khí. Ông đã cứu mạng sống của họ.

Tôi rùng mình quay mặt đi. Tự nhiên tôi thấy ghét con gấu này thế! Tôi thực không hiểu tại sao ông bà lại đặt con gấu vào trong căn phòng này!

— Ông không còn chuyện kinh dị nào để kể cho cháu nghe nữa ư? – Tôi hỏi.

Ông nội nhìn tôi bằng đôi mắt xanh sẫm.

— Đúng đấy, ông ạ! Giá như ông hiểu được nỗi vui sướng của chúng cháu khi được nghe ông kể chuyện lần nữa nhỉ! – Mark nói chêm vào. – Ông hãy kể cho chúng cháu nghe chuyện đứa trẻ không đầu sống trong hốc tường đi.

— Không, cháu muốn nghe chuyện mới cơ. – Tôi cãi lại.

Ông nội đưa tay xoa cằm, mắt hướng về Henry ở phía bên kia phòng. Rồi ông xoa cổ, vẻ căng thẳng:

— Ông nghĩ rằng ông đang hơi mệt, các cháu ạ. Đã đến giờ ông phải đi nằm rồi.

— Thế còn kể chuyện cho chúng cháu? – Tôi kêu lên.

Ông nội nhìn tôi với đôi mắt dờ dẫm.

— Ông chẳng còn chuyện gì để mà kể nữa, cháu ạ. Không còn bất cứ một chuyện nào nữa. – Ông thì thào.

Ông nội từ từ đứng dậy, rồi nặng nề bước về phòng mình.

Chuyện gì xảy ra ở đây thế không biết! Tôi chẳng còn hiểu ra sao nữa!

5

Lát sau tôi cũng lên phòng đi ngủ. Cửa sổ buồng tôi để mở toang để cho từng làn gió nhẹ thoang thoảng thổi vào.

Ngoài vườn, thẳng lối cửa sổ phòng tôi là một cây táo tây đang đổ bóng xuống vạt cỏ. Ngay sau đó là đồng ngô bát ngát. Những bông ngô vàng óng ả được tắm đẫm ánh trăng đêm. Bóng thân cây ngô đổ rợp mặt đất.

Với những khoảng cách đều đặn, đám hình nộm bằng rơm rạ đứng cao lừng lững trên ngọn cây ngô. Chúng đứng im phăng phắc như những người lính đứng gác, chỉ có những tà áo rách là phất phơ trong gió. Bộ mặt trắng bệch, nhợt nhạt dưới ánh trăng của chúng như đang hăm dọa tôi.

Cảm giác rùng mình chột chạy khắp sống lưng tôi. Thật là quái quỷ khi chú Henry dựng lên nhiều hình nộm đến như vậy! Ít nhất cũng phải có tới mười hai con ngoáo ộp đứng đều tăm tắp ở ngoài kia. Đúng là một tiểu đội thật sự.

“Lũ ngoáo ộp này chỉ hoạt động lúc nửa đêm”.

Tôi nhớ lại câu nói của chú Henry. Chưa bao giờ tôi nghe thấy ông nói điều gì bằng một giọng khó hiểu đến như vậy.

Tôi liếc nhìn đồng hồ báo thức. Bây giờ đã hơn mười giờ rồi.

— Khi chúng bắt đầu hoạt động, mình hy vọng đó cũng là khi mình ngủ từ lâu rồi. – Tôi lẩm bẫm một mình.

Tôi chột hắt hơi liền mấy cái. Lúc đó tôi quên rằng mình đã bị dị ứng với không khí đồng quê, kể cả ban ngày cũng như ban đêm!

Đám hình nộm rơm rạ hắt những cái bóng khốn lồ xuống đồng ngô lộng gió. Vì khi đám cây ngô đua nhau dập dềnh như những làn sóng biển xanh sẫm, tôi có cảm giác rằng những cái bóng ấy cũng đang nhảy nhót những điệu nhảy kỳ dị của quỷ dữ.

Đó cũng chính là lúc tôi chứng kiến bày ngoáo ộp rùng mình chuyển động...

— Mark ơi! – Tôi rú lên. – Mark, lại đây mau lên! Chạy lại đây nhanh lên!

6

Đám hình nộm bắt đầu rung chuyển. Người tôi cứ dờ ra vì khiếp sợ. Những cánh tay bằng cành cây khô của chúng vung vẩy vụng về, loạn xạ. Đầu chúng cũng đưa lên giật xuống từng đợt cứng nhắc. Tất cả đều chuyển động. Tất cả đều muốn tự giải phóng mình khỏi những cột trụ cắm xuống đất.

— Mark! Nhanh lên!

Tôi nghe có tiếng bước chân vội vàng chạy trong hành lang. Mark chạy ào vào phòng tôi như một cơn gió.

— Có chuyện gì thế? – Thăng bé vừa hỏi vừa thở hổn hển.

Tôi run run ra hiệu cho nó bước lại gần cửa sổ rồi chỉ tay về phía đồng ngô.

— Nhìn kìa! Lũ ngoáo ộp!

Mark ra ngoài người ra cửa sổ. Nhìn qua vai nó, tôi thấy đám hình nộm vẫn đang tiếp tục những điệu nhảy ma quỷ của chúng. Tôi sợ hãi tới mức phải đưa tay ôm chặt lấy ngực.

— Gió đấy chứ. – Mark thốt lên sau một lúc giương mắt lên nhìn. – Julie, chị bị sao thế? Gió đã làm quần áo chúng bay phấp phới, đơn giản chỉ có thế.

— Không... không phải tại gió! – Tôi ấp úng cãi lại. – Em cứ thử nhìn kỹ lại mà xem!

Thăng bé nhún vai cười ngật ngưỡng, rồi thò đầu ra ngoài cửa sổ một lần nữa. Lần này, nó quan sát có vẻ chăm chú hơn.

— Em vẫn không thấy gì à? – Tôi nhăn nhó hỏi lại. – Tất cả chúng đều cử động cơ mà. Em cứ thử nhìn cánh tay và đầu chúng mà xem!

Thăng Mark từ từ quay mặt lại phía tôi. Đôi mắt nó cứ mở to dần ra vì sợ hãi. Một lúc sau, nó mới run run nói:

— Ra ngoài thôi! Ta phải xuống báo cho ông nội biết mới được!

Nhưng có xuống cũng toi công. Cửa phòng ông bà nội đã khép kín. Vào cái giờ muộn như thế này, chắc là ông bà đã ngủ rồi.

— Tốt nhất là đợi đến sáng mai. – Tôi thì thào với cậu em lúc đi lên gác.
– Chị nghĩ rằng chị vẫn còn nguyên vẹn cho tới lúc đó.

Khi đã vào phòng, tôi chạy vội tới đóng cửa sổ lại cho thật cẩn thận. Ngoài kia, đám hình nộm vẫn tiếp tục các vũ điệu kỳ quái của chúng.

Tôi lật đật trở về giường rồi kéo chăn trùm kín mặt.

Giấc ngủ đến với tôi thật nặng nề.

Sáng hôm sau, tôi choàng tỉnh dậy. Vệ sinh qua loa xong, tôi chạy ngay xuống bếp để chuẩn bị ăn sáng.

Mark gặp tôi ở đầu cầu thang. Tôi trông thấy nó thật là nực cười. Đầu tóc bù rối, quần áo xộc xệch, nhàu nát. Chắc là nó đã mặc nguyên cả bộ mà đi ngủ.

— Em thấy đói quá. – Nó làu nhàu trong miệng.

Đó là điều duy nhất mà nó quan tâm khi ngủ dậy: ăn. Thường thì câu nói đó làm tôi rất khó chịu. Nhưng sáng nay thì tôi chẳng còn bụng dạ nào mà để ý tới cái chuyện vợ vẫn ấy.

Mở cửa bếp ra, tôi thấy Henry và ông nội đã ngồi đó từ lúc nào. Trước mặt họ là một bình cà phê nghi ngút khói.

Henry đang thong thả nhấp từng ngụm cà phê, còn ông nội tôi đọc báo.

Khi nghe tiếng bước chân chúng tôi bước vào, ông bỏ tờ báo xuống rồi mỉm cười:

— Chào các cháu.

— Chào ông! Chào chú Henry!

Rồi tất cả im lặng. Tôi ngồi xuống bên cạnh Mark. Hai chị em tôi cùng xoa tay rồi đảo mắt nhìn quanh: cuối cùng thì chúng tôi cũng sắp được thưởng thức món bánh crepe với sôcôla của bà nội Miriam!

Nhưng các bạn sẽ không thể tưởng tượng được cú sốc bất ngờ của hai chị em tôi khi bà nội đặt lên bàn một cái khay ngô bung to tướng. Tôi thần thờ đưa mắt nhìn Mark. Ánh mắt nó cũng lộ rõ vẻ ngạc nhiên và thất vọng như tôi.

— Chỉ có ngô bung thôi ạ? – Nó xịu mặt xuống hỏi.

Tôi quay sang bà nội:

— Bà nội... Không có bánh crepe ạ?

Thay vì nhìn tôi, bà lại quay sang nhìn Henry.

— Bà không làm thứ ấy nữa. – Bà khẽ nói. – Chế biến món ấy cầu kì lắm.

— Đúng thế! Không gì hơn một bát ngô bung cho bữa ăn lót dạ! – Henry vừa phát biểu vừa cười đến tận mang tai.

Như để chứng tỏ lời nói đi đôi với hành động, ông cầm lấy bát ngô rồi cầm cúi ăn.

Ông nội tôi vẫn không chịu rời mắt khỏi tờ báo.

Bà nội rót sữa vào bát cho chúng tôi:

— Chúc các cháu ăn ngon miệng!

Tôi thấy thằng Mark cũng đang ngán ngẩm như tôi. Năm ngoái, sáng nào bà nội cũng làm cho hai chị em tôi món bánh ngọt ấy cơ mà!

“Không hiểu ở đây đang xảy ra chuyện gì?” – tôi tự hỏi một lần nữa. Tôi sức nhớ tới những lời thằng Stanley đã lẩm bẩm hôm trước: “Ở trang trại này, mọi chuyện đều không còn như trước nữa.”

Rõ ràng là như vậy, mọi thứ ở đây đều đã thay đổi! Hoặc ít nhất, tất cả những gì tôi trông thấy đều không còn như xưa nữa.

Dạ dày tôi sôi lên òng ọc. Không có sự lựa chọn nào khác, tôi đành ngậm ngùi nhỏ nhẹ ăn từng hạt ngô bung. Thằng Mark cũng miễn cưỡng làm như tôi.

Đang ăn, tôi sức nhớ tới những con ngoáo ộp bằng rơm.

— Ông nội à, – Tôi bắt đầu. – đêm hôm qua, cháu và thằng Mark đứng bên cửa sổ và... nhìn lũ ngoáo ộp... bọn cháu thấy chúng cử động. Chúng...

Tôi nghe thấy bà nội bất chợt thốt lên một tiếng kinh ngạc. Ông nội buông tay làm rơi tờ báo xuống gối. Ông lo lắng nhìn tôi mà không nói một lời.

— Vâng, lũ ngoáo ộp..., – thằng Mark tiếp lời tôi. – Cháu đảm bảo với ông rằng chúng đã cử động!

Henry cười bối rối:

— Có lẽ tại gió đấy mà, – Ông vừa khẳng định vừa đưa mắt nhìn ông nội tôi bằng ánh mắt rất lạ. – Đúng thế, tại gió đấy. Gió đã làm chúng đung đưa.

Ông nội tôi quay sang nhìn Henry:

— Anh có chắc thế không?

Henry có vẻ rất căng thẳng:

— Vâng, chắc chắn như vậy. Tất cả chỉ tại gió. – Ông nhắc lại.

— Nhưng chúng đã cố gỡ chân ra khỏi cọc mà! – Tôi kêu tướng lên. – Cháu nhìn thấy rất rõ!

Ông nội tôi nghiêm túc nhìn Henry. Đôi tai Henry bắt đầu đỏ ửng lên. Ông cup mắt xuống rồi phân trần:

— Đêm qua gió khá mạnh. Vì thế, lũ hình nhân đã động đậy...

— Tôi thấy hôm nay thời tiết có vẻ rất đẹp đấy, – bà nội tôi bỗng đứng ngắt lời Henry.

— Đúng thế. Một ngày mới tuyệt đẹp sắp sửa bắt đầu. – Ông nội chêm vào để chuyển câu chuyện sang hướng khác.

— Nhưng... lũ hình nhân ấy thì sao? – Mark gặng hỏi.

Thế là rõ. Họ không muốn nói tới những gì chúng tôi trông thấy. Chẳng lẽ họ lại không tin hai chị em tôi?

Ông nội quay sang nói với Henry:

— Khi nào dẫn đàn bò lên bãi, chú có thể cho Mark và Julie đi câu với được không?

— Cũng được. – Henry trả lời bằng giọng kém hồ hởi. – Vâng, có thể.

— Cháu thấy như thế được đấy. – Mark nói.

Thằng Mark rất mê đi câu. Ở chốn đồng quê này, câu cá là một trong những điều khoái hơn cả, bởi công việc này không đòi hỏi ở nó một nỗ lực lớn.

Ở sau bãi thả bò có một con suối xinh xắn, nó là một phần trong mảnh đất cực rộng của ông nội tôi. Nó chảy ngang qua một khu rừng. Chúng tôi có thể thả hồ câu cá ở đấy.

Ăn sáng xong, tôi hỏi bà nội khi bà đang quay lưng lại phía tôi.

— Thế còn bà, hôm nay bà định làm gì ạ? Cháu có thể ở bên bà một lúc được không ạ? Chỉ hai bà cháu thôi, và...

Tôi đột ngột im bặt. Bà nội vừa quay người lại. Tôi chợt nhận ra một cánh tay bà.

Tôi buột miệng rú lên một tiếng khiếp sợ.

Cánh tay bà...

Chánh tay bà bằng rơm rạ!

7

— Julie! Lạy Chúa tôi, có chuyện gì thế? – Bà nội hỏi tôi.

Tôi run run chỉ vào cánh tay bà. Nhưng khi định thần lại, tôi hiểu là mình đã nhầm. Cánh tay bà nội không phải bằng rơm rạ. Đơn giản là bà chỉ cầm cái chổi thôi. Bà đang cầm ngược chổi để phẩy bụi trên tường.

Tôi ngượng chín cả người.

— Cháu xin lỗi bà. – Tôi lúng túng nói. – Cháu bị dị ứng, vì thế mắt cháu bị mờ đi. Từ hôm qua đến giờ cháu toàn nhìn gà hóa cuốc. Có lẽ cháu phải uống thuốc thôi.

Thú thực là bây giờ nhìn đâu tối cũng thấy ngoáo ộp. Tự nhiên tôi thấy ghét chính mình vì đã quá ngu ngốc.

“Đừng có nghĩ gì về mấy hình nhân đáng nguyên rủa ấy nữa, – tôi tự nhủ. – Henry nói cũng có lý. Nếu như đêm hôm qua chúng có động đậy cũng chỉ tại gió thổi mà thôi”.

Sáng hôm ấy, Henry dẫn chúng tôi đi câu. Trên đường ra suối, ông nói luôn mồm rất vui.

Ông cười rất tươi khi phát hiện ra trong giỏ píc níc những thứ dành cho bữa trưa mà bà nội đã cẩn thận chuẩn bị cho chúng tôi.

— Trong này đựng toàn những món mà chú thích. – Ông vui vẻ nói.

Rồi ông đập nắp giỏ lại, miệng cười toe toét như một đứa trẻ.

Tay trái ông cầm ba cái cần câu trúc, tay phải xách chiếc giỏ đựng thức ăn. Tôi và Mark định giúp ông một tay nhưng ông đã từ chối.

Thời tiết hơi nóng nhưng bù lại là bầu không khí thoáng thoảng hương đồng gió nội. Ông mặt trời đang lấp lánh trên bầu trời buổi sáng không một gợn mây.

Lúc đi qua nhà kho, Henry đột nhiên quay ngoắt sang bên trái, đi dọc theo bức tường. Sắc mặt ông cũng bất ngờ thay đổi. Ông đang tập trung vào điều

gì đó mà tôi không hiểu.

— Ở kia, Henry! Chú định bỏ đi đâu thế? – Tôi vừa kêu vừa chạy theo. Hình như ông không nghe thấy tôi nói. Ông sai từng bước dài, cái giỏ trên tay lắc lư chao đảo. Tôi thấy ông đang đi vòng theo nhà kho rồi quay ngược trở lại phía trang trại.

Thằng Mark vừa lật đật chạy theo tôi vừa kêu rống lên:

— Chị Julie, đợi em với!

Nó rất ghét người khác đi quá nhanh, nhất là những lúc đi chơi.

Henry một lần nữa thay đổi hướng đi. Bây giờ ông quay lại phía chúng tôi.

— Chú định làm gì thế, chú Henry? – Tôi ngạc nhiên hỏi, – Sao chú bắt bọn cháu đi lòng vòng như vậy?

Henry lắc đầu, vẻ mặt nghiêm hăn lại:

— Cần phải làm ba vòng xung quanh nhà kho!

— Há? Nhưng tại sao mới được chứ? – Mark hậm hực hỏi lại.

— Điều đó sẽ mang lại may mắn cho buổi câu của chúng ta. – Henry giải thích. – Sách bảo thế mà. Cháu biết đấy, tất cả đều được ghi trong sách.

Tôi định nói rằng ông thật ngớ ngẩn. Nhưng nghĩ thế nào, tôi lại thôi. Sao ông này lại mê tín đến thế cơ chứ!

Lượn quanh nhà kho ba vòng, nhóm chúng tôi lại tiếp tục nhắm hướng suối mà tiến. Để tới đó, chúng tôi phải đi theo một con đường lầy chạy dọc cánh đồng ngô. Nét mặt Henry được tươi tỉnh trở lại. Cho tới lúc này tôi có thể kết luận được rằng cuốn sách nọ đã trở thành vật quan trọng nhất của đời ông.

Tôi tự hỏi không hiểu thằng Stanley có mê tín như cha nó không.

— Stanley không cùng đi với chúng ta à? – Tôi ngạc nhiên hỏi.

— Nó có một số việc vặt phải làm. – Henry trả lời. – Stanley làm việc rất khá. Chú tin rằng nó sẽ tới sớm gặp chúng ta. Nó không muốn bỏ lỡ buổi dã

ngoại này đâu.

Ánh mặt trời bắt đầu gay gắt hơn. Thỉnh thoảng trên đồng ngô lại xuất hiện một hình nộm của Henry. Tôi thực sự cảm thấy khó chịu bởi cái cảm giác mình đang bị theo dõi. Tôi cứ nghĩ rằng những tạo vật kinh khủng kia đang nhìn theo tôi khi tôi đi ngang qua chúng.

Từ đuôi mắt, tôi cứ ngỡ mình nhìn thấy một hình nộm bất thần vung cánh tay lên.

Tôi cảm thấy mình thật là ngu ngốc khi cứ tưởng tượng ra những điều quái đản như vậy!

Nhưng tôi vẫn không sao ngăn cản được cảm giác sợ hãi đang xâm chiếm đầu óc mình. Tôi quyết định nhìn thẳng về phía trước.

Bên kia cánh đồng ngô là một khu rừng nhỏ. Chúng tôi phải đi xuyên qua đám cây đó. Lúc này chúng tôi đã có thể nghe thấy tiếng suối chảy róc rách.

Henry lại đột ngột dừng lại. Ông cúi xuống nhặt lấy một quả thông. Ba chiếc cần câu kẹp nách bị tuột cả xuống đất mà ông không để ý. Ông giở mũi vào quả thông, mãi mê ngắm nghía.

— Quả thông rơi xuống dưới bóng một cây thông, điều này có nghĩa là mùa đông sẽ kéo dài. – Ông lẩm bẩm.

Tôi và Mark cùng cúi xuống nhặt mấy cái cần câu lên.

— Thế đó cũng là điều được viết trong cuốn sách của chú à? – Em tôi hỏi bừa.

Henry gật đầu. Rồi ông đặt quả thông vào đúng chỗ trước khi ông nhặt nó lên.

— Quả này vẫn còn tươi nhựa: đó là dấu hiệu tốt. – Ông nói thêm với vẻ nghiêm túc.

Thằng Mark cười phá lên. Tôi biết rằng nó đã phải nhin cười đã lâu. Nhưng rốt cuộc nó đã không thể nhin được nữa.

Henry nhìn thằng bé với vẻ trách móc:

— Tất cả đều đúng, Mark ạ. Tất cả.

— Cháu... Cháu rất muốn ngó qua cuốn sách của chú xem sao. – Mark ập úng, vẻ hơi khó chịu.

— Đó là một cuốn sách rất khó đọc. – Henry đáp. – Có một số từ chú không hiểu,

— Chú có thể nghe thấy tiếng suối chảy không? Kể cũng hay đấy chứ? – Tôi nói lảng sang chuyện khác. – Bây giờ chúng ta còn chờ đợi gì nữa? Cháu đang rất muốn chộp vài con cá trước khi mặt trời lên đến đỉnh đầu!

Lát sau, tôi đã đứng giữa dòng con suối nhỏ. Đôi chân trần của tôi chạm phải những mô đá nhẵn thín, mát lạnh.

Thằng Mark lười chày thây muốn nằm trên bãi cỏ mà thả câu. Tôi phải thuyết phục rằng nằm như vậy rất khó coi, rằng lội xuống nước sẽ dễ câu hơn, nó mới chịu đứng dậy.

— Như thế chỉ tổ dễ bị sưng phổi hơn thì có! – Nó cãi lại và xắn quần lội xuống suối.

Henry cười phá lên. Ông nhẹ nhàng đặt giỏ thức ăn xuống thảm cỏ rồi xắn quần lội xuống nước, tay cầm chiếc cần câu.

— Úi giời, lạnh quá! – Ông vừa kêu vừa giơ hai tay lên cung vẫy giữ thăng bằng.

Phải thừa nhận là nước lạnh thật. Tôi quăng mồi câu ra xa rồi chăm chú nhìn vào cái phao đỏ bồng bênh trên mặt nước.

— Ơ kìa, cá cắn câu rồi đấy! – Thằng Mark bỗng reo lên, kích động.

Tôi quay ngoắt người lại phía Henry. Đó cũng chính là lúc ông giật cần câu.

Ông giật rất mạnh:

— Mẹ kiếp, chắc chú cá này phải to lắm đây!

Ông cố giật mạnh một lần nữa. Thật tức cười, đó không phải là một con cá, mà là một cành cây to tướng bám đầy rêu.

— Hoan hô, đúng là nhà vô địch! – Tôi vừa reo to vừa nhảy lên chồm chồm mà quên mất là mình đang đi câu. – Con cá này thật là vĩ đại!

— Chị vĩ đại thì có. – Mark bĩu môi. – Ngu ngốc vĩ đại!

— Thằng này láo thật! – Tôi quát.

Tôi đuổi một con ong vừa đậu lên tay áo rồi tiếp tục tập trung vào chiếc phao. Không hiểu sao đầu óc tôi lại nghĩ tới lũ hình nhân quái dị ấy. Sao mà chúng lại cao lớn thế, tối tăm thế, dữ tợn thế! Bộ mặt chúng mới khủng khiếp làm sao! Không hiểu chúng có cử động được hay hông?

Đang chìm vào dòng suy nghĩ miên man, tôi chợt cảm thấy có một bàn tay túm lấy mắt cá chân mình.

Đó là bàn tay bằng rơm rạ, bàn tay con ngoáo ộp. Bàn tay nhô lên khỏi mặt nước rồi bắt đầu ngược theo bắp chân tôi. Tôi cảm thấy lạnh lạnh, run run.

Bàn tay túm vào chân tôi mỗi lúc một chặt hơn.

Tôi rú lên.

8

Tôi định cúi xuống gỡ bàn tay ra, nhưng tảng đá trơn tuột dưới chân đã làm tôi loạng choạng mất thăng bằng rồi ngã nhào xuống nước.

Tôi càng kêu to hơn. Bàn tay vẫn không chịu buông tha tôi. Lúc này nó đã lặn mò tới lưng tôi. Tôi khua tay điên loạn để cố thoát khỏi nó.

Cho tới lúc này tôi mới hiểu ra tất cả. Đó chỉ là một cọng rong vĩ đại đang bám quanh chân tôi.

Chẳng có dấu vết gì của ngoáo ộp cả. Chỉ có những đám rong rêu xanh rờn, nhớp nháp.

Tôi nằm im dưới nước cho tới khi nhịp tim trở lại bình thường. Chưa bao giờ tôi cảm thấy mình ngu độn đến mức như vậy.

Tôi ngượng ngùng liếc mắt lên nhìn Mark và Henry. Họ đang ngạc nhiên tròn mắt nhìn tôi.

— Cháu báo trước cho chú và thằng Mark biết là cháu không muốn nghe gì cả. – Tôi vừa hậm hực nói vừa gỡ cành rong khốn nạn ra khỏi cổ chân. – Hai người hiểu chưa? Không được nói một lời nào hết.

Tôi thấy rõ thằng Mark đang bặm bụng nhin cười, nhưng có lẽ vì cái vẻ hậm hực của tôi, nên nó không dám thốt ra một lời nào cả.

— Chú quên không mang theo khăn mặt. – Henry nói. – Chú xin lỗi, Julie ạ. Chú không biết là cháu muốn tắm.

Sự nín nhịn của thằng Mark sắp sửa lên tới cực điểm. Những tiếng ùng ục trong cổ họng nó mỗi lúc một rõ hơn. Tôi lờ mắt nhìn nó hăm dọa. Áo phông, quần soóc của tôi ướt như chuột lột. Tôi đứng dậy thất thểu bước vào bờ tay phải vụng về cầm chiếc cần câu giơ ra trước mặt.

— Cảm ơn lòng tốt của chú, cháu không cần khăn mặt! – Tôi đáp lại. – Cháu chỉ muốn thử một chút cho mát thôi.

— Nhưng dẫu sao cũng vì chị mà đàn cá đã bảo nhau chạy tán loạn tất cả.
– Mark nhăn nhó.

— Còn lâu nhé! Chính em đã làm chúng sợ thì có. Đàn cá bỏ đi chỉ vì chúng đã nhìn thấy cái đầu mồi của em!

Tôi biết mình đã xử sự như một đứa con nít. Nhưng mặc kệ! Tôi đang vừa lạnh lại vừa bực!

Tôi nghe thấy chú Henry nói với thằng Mark:

— Này, hay là ta xuống dưới nữa đi, sẽ câu được nhiều cá hơn đấy.

Họ đi khuất sau một khúc ngoặt của con suối. Thằng Mark dò dẫm bước theo sau Henry. Trông cái ngữ ấy thì thế nào cũng trượt chân ngã nhào xuống nước như tôi cho mà xem!

Tôi đưa tay hất tóc, vắt quần áo cho đỡ nước. Lúc đã ráo bớt nước, tôi ngồi bệt xuống thảm cỏ, lòng tự hỏi xem sáng nay tôi có thể làm được gì nữa!

Chợt có tiếng động lạ sau lưng làm tôi giật thót người.

Đó là tiếng bước chân.

Tôi nhìn xoi mói vào đám bụi rậm. Một chú sóc con đang vội vàng lẩn trốn. Chắc chắn phải có ai hay cái gì đó bất ngờ xuất hiện thì nó mới sợ như vậy chứ.

Tiếng bước chân lại bắt đầu vọng tới. Tôi nín thở, căng tai ra nghe. Thêm một tiếng lắc rắc của ai đó giẫm lên lá khô.

— Ai... ai đó? – Tôi kêu lên.

Chỉ có tiếng sột soạt qua lá cây trả lời tôi.

— Stanley... Stanley, cậu đấy phải không?

Giọng tôi run run.

Không có tiếng trả lời.

“Đó chỉ có thể là Stanley, – tôi tự nhủ. Chúng tôi đang ở trong khu đất của ông nội Georges. Sẽ không có ai xộc vào đây cả”.

— Stanley, đừng có làm cho tớ sợ!

Vẫn không có tiếng trả lời.

Có tiếng cành cây gãy, rồi những tiếng sột soạt lạnh lùng của lá cây. Lần này, tiếng động ở rất gần.

— Stanley, thôi đi!... Tớ biết tổng cậu rồi! Tớ thật sự ngấy những trò đùa ngu ngốc ấy rồi! Stanley?

Tôi lại căng tai ra nghe. Nhưng lúc này chỉ có sự im lặng. Một sự im lặng nặng nề.

Bất thành hình, một cái bóng đen sì hiện lên sau một cây thông lớn trước mặt tôi.

— Stanley...?

Tôi lùi lại vài bước.

Lúc này tôi mới nhận ra một chiếc áo măng tô rách tả tơi, một cái đầu bằng sơn nhợt nhạt, một chiếc mũ thùng chóp kéo sụp xuống đôi mắt dữ tợn.

Ở ống tay áo rách bươm có những sợi rơm rạ đâm ra tua tủa. Những sợi rơm khô cứng, nhợt nhạt, vàng vàng.

Đó đích thực là hình nhân một con ngoáo ộp.

Chẳng lẽ nó lại có thể lần mò theo chúng tôi đến tận con suối này ư? Tôi bủn rủn nhìn bộ mặt đầy những nét quái dị và hung tợn của nó. Tôi muốn gào lên thật to, nhưng cổ họng tôi đã cứng lại như đá.

9

Chợt có bàn tay của ai đó đặt mạnh lên vai tôi. Tôi thét lên một tiếng như xé vải và cố vùng vẫy khỏi bàn tay xa lạ ấy. Hóa ra đó là chú Henry. Có lẽ, nghe tiếng tôi gọi, ông đã chạy tới, theo sau ông là Mark, cả hai trở mắt nhìn tôi, vẻ bối rối.

— Julie, có chuyện gì thế? – Henry hỏi. – Chú và thằng Mark... Chẳng phải là cháu vừa gọi tên Stanley ầm ĩ cả lên đấy ư?

— Lại còn chuyện gì nữa thế? – Mark bồi thêm một câu, vẻ khinh khỉnh.

Trong lúc vội vàng, nó đã để dây cước quần lẳng nhăng vào cần câu nên gỡ mãi không ra.

— Thế nào? Trả lời đi chứ? Chị vừa bị một con sóc nhãi nhép tấn công phải không? Nói đi xem nào! – Thằng bé giễu cợt tôi.

— Không. Ch... ch... chị...

Tim tôi đập loạn cả lên. Cơn bàng hoàng làm tôi cứ lắp bắp mãi mà không nói nổi một câu.

— Bì... bì... bình tĩnh lại đi, Julie! – Mark bắt chước tôi.

— Chị vừa nhìn thấy một con ngoáo ộp! – Cuối cùng tôi cũng thốt lên được một câu.

Henry há hốc mồm nhìn tôi. Mark trở mắt hỏi lại bằng một giọng ngờ vực:

— Cái gì? Một hình nhân? Ở giữa rừng này ư?

— Nó... nó đi được mà. – Tôi lúng túng trả lời. – Chị đã nghe thấy nó, chị đã nghe thấy tiếng động bước chân của nó mà.

Henry kinh ngạc buột miệng kêu “Ôi” một tiếng. Mark cau mày nhìn tôi.

— Nó ở kia kìa! – Tôi bất ngờ kêu lên. – Nó ở ngay sau chỗ kia kìa!

Tôi giơ tay chỉ về hướng có tiếng động vừa nãy.

Quá muộn rồi. Hình nhân đã biến mất.

10

Henry đứng như bị đóng đinh xuống đất. Ông tròn mắt kinh hãi nhìn tôi.

— Cháu đã trông thấy nó mà. Rõ ràng nó đã đứng giữa hai gốc cây kia. Cháu đảm bảo với chú như vậy!

— Thật thế ư? Đúng là hình nhân à? Cháu chắc thế không? – Henry hỏi dồn dập, chân tay ông bắt đầu run bần lên.

— Ờ... Có nghĩa là... Có lẽ đó chỉ là một bóng cây. – Tôi lúng túng trả lời vì không muốn làm ông hoảng.

Cần phải nhanh chóng chuyển sang chủ đề khác!

— Cháu bị ớt như chuột lột. Có khi cháu phải ra hong nắng đây. Bây giờ mọi chuyện ổn rồi.

— Nhưng có đúng là cháu đã trông thấy nó không, Julie? – Henry hỏi lại, mắt vẫn tròn xoe. – Có đúng là cháu đã nhìn thấy một hình nhân lẳng vẳng ở chỗ này không?

— Ờ... Cháu cũng không dám chắc nữa. Cháu rất lấy làm tiếc vì chuyện trông gà hoá cuốc này.

Thực ra tôi chỉ muốn có một điều: Henry bình tĩnh trở lại.

— Đây là một chuyện rất xấu, – Ông lầm rầm. – Một chuyện rất, rất dở. Chú cần phải xem lại cuốn sách ấy. Chuyện dở quá!

Nói dứt lời, ông quay người chạy mất.

— Chú Henry!... Đợi bọn cháu với! – Tôi kêu lên. – Quay lại đi chú! Đừng để bọn cháu ở đây một mình!

Nhưng muộn mất rồi. Henry đã biến mất sau những lùm cây.

— Chị phải đuổi theo chú ấy! – Tôi nói vội! – Rồi chị sẽ kể tất cả cho ông nội biết. Mark, em hãy cầm lấy mấy cái cần câu và những thứ còn lại!

— Một mình em thôi ư? – Em tôi rên rỉ.

Rõ ràng trên trái đất này chẳng còn ai lười hơn nó cả!

Trống ngực tôi bắt đầu đập loạn khi tôi chạy tới cánh đồng ngô. Bầy ngoáo ộp! Lại một lần nữa tôi có cảm tưởng như mình đang bị chúng theo dõi. Tôi còn tưởng tượng ra cái cảnh chúng chìa tay chụp gọn lấy tôi khi tôi chạy ngang qua đó.

Nhưng rốt cuộc chẳng có con nào trong đám hình nhân ngô nguậy cả. Chúng vẫn đứng sừng sững, câm lặng giữa ruộng ngô như bao hình nhân khác trên đời. Tôi cố gắng chạy qua cái đám quái vật này càng nhanh càng tốt; chúng đang làm tôi khiếp đảm mà tôi chẳng làm được gì khác!

Tôi chợt nhận thấy Henry đang chạy như ma đuổi về phía nhà ông. Tôi gọi ông nhiều lần trước khi cánh cửa ngôi nhà đóng sập lại, nhưng hình như ông không nghe thấy tiếng tôi.

Tôi quyết định đi tìm ông nội để kể cho ông nghe tất cả những gì đã xảy ra. Cánh cửa nhà kho đang mở. Hình như có người bên trong.

— Ông nội ơi! – Tôi hỗn hển gọi. – Ông ở trong đó à?

Tôi bước vội vào trong nhà kho. Tóc tôi đã khô, nhưng những giọt mồ hôi lại tuôn ra như tắm. Tôi đứng khựng lại ở giữa ô vuông ánh sáng trong cửa rồi đưa mắt nhìn vào trong kho. Phải mất một lúc mắt tôi mới quen dần với bóng tối của nhà kho.

— Ông nội? Ông đang ở đâu thế?

Nghe thấy có tiếng động ở cuối kho, tôi lập tức tiến vào hướng đó.

— Ông nội, cháu cần phải kể cho ông nghe chuyện này. Một câu chuyện rất hệ trọng...

Tiếng tôi nói vọng mãi vào bóng tối mênh mang trong kho. Tự nhiên tôi thấy bối rối. Đôi giày vải của tôi cứ loạt soạt trên những mớ rơm rạ chổng chắt.

Tôi chợt giật thót người bởi một tiếng động nặng trịch bất ngờ vang lên.

Không gian bên trong bỗng càng trở nên tối hơn.

— Hê! – Tôi thốt lên.

Đã quá muộn rồi. Có người đang đóng cửa kho lại.

— Này! Ai đó?

Tôi không hiểu cái gì đang bao trùm khắp người tôi: nỗi sợ hãi hay cơn điên giận.

— Dừng lại ngay! Không được làm thế!

Tôi định chạy ngược trở ra nhưng chẳng may trượt chân ngã bổ chửng xuống đất. Lúc tôi lồm cồm bò dậy cũng là lúc cánh cửa đã đóng sập lại.

Tôi đã rơi vào một thế giới hoàn toàn tối tăm và đáng sợ nhất.

— Hãy để cho tôi ra! – Tôi gào lên. – Tôi muốn ra khỏi đây ngay!

Giọng tôi lạc hẳn đi. Tôi dấn thùm thụp vào cửa, rồi dò dẫm tìm trên cánh cửa một cái then, một cái chốt, hay mọi cái gì đó để kéo, để nâng, để đẩy, một cái gì đó có thể giúp tôi thoát ra khỏi đây, khỏi cái địa ngục này!

Nhưng tôi chẳng tìm thấy cái gì cả. Trong cơn tuyệt vọng, tôi lại điên cuồng đập cửa đến nát cả đôi tay,

Cuối cùng, tôi cũng cố trấn tĩnh lại và lui về sau một bước.

“Bình tĩnh lại, Julie, – tôi tự nhủ. – Bình tĩnh lại đi nào. Rồi mày sẽ tìm được lối thoát ra khỏi đây. Mày không thể ở mãi trong cái địa ngục này được, đó là điều dĩ nhiên”.

Tôi cố dùng lý trí để tự thuyết phục mình. Rồi tôi cố nín thở vài giây để giữ cho nhịp đập của con tim bình ổn trở lại. Sau đó, tôi từ từ thở ra, thở ra thật chậm.

Tôi đang cảm thấy trong người khá hơn thì nghe có tiếng động lạ. Tôi hoảng hốt đưa hai tay lên ôm lấy mặt.

Soạt, soạt, soạt...

Tiếng giày xới tung rơm rạ lên. Tiếng những bước chân. Tiếng những bước chân nặng nề, giần giật từng tiếng.

Những tiếng bước chân đang hướng về phía tôi giữa địa ngục tối đen.

11

— Ai... ai đấy? – Tôi khó nhọc hỏi.

Không có tiếng trả lời

Soạt, soạt, soạt...

Tiếng bước chân mỗi lúc một gần hơn.

— Ai đấy? – Tôi rú lên.

Vẫn không một tiếng trả lời.

Không gian quá tối nên tôi không thể phân biệt bất cứ một cái gì.

Soạt... soạt...

Tiếng động đang ở rất gần tôi.

Tôi lùi lại. Lưng tôi bất ngờ va phải vật gì đó. Trong cơn hoảng loạn, phải mất một lúc tôi mới nhận ra đó là một cái thang. Một cái thang dẫn lên vựa cỏ khô.

Những bước chân vẫn cứ mỗi lúc một gần hơn...

— Tôi van ông đấy! – Tôi hỗn hển. – Làm ơn đi, đừng!

Tiếng động càng gần hơn nữa. Tiếng động lạnh lùng của rơm rạ, giữa bóng tối hoàn toàn...

Tôi bám chặt vào thanh vịn cầu thang.

— Làm ơn đi! Thả tôi ra!

Không còn biết những gì mình đang làm, tôi bắt đầu trèo lên cầu thang. Tay tôi run bắn, còn đôi chân nặng như đeo đá tảng, nhưng cuối cùng tôi cũng leo được lên gác.

Thế là tôi đã tạm thời trốn được nỗi khủng khiếp đang tiến dần về phía mình.

Tôi nín thở, nằm áp sát bụng xuống sàn. Liệu quái vật vô hình ấy có đuổi theo tôi không? Liệu nó có trèo lên đây không? Thoạt đầu, tôi chỉ nghe thấy tiếng đập thình thịch trong ngực mình.

Tôi hồi hộp căng tai ra nghe.

Lại những tiếng cọ xát, những tiếng bước chân sột soạt

— Cút đi! – Tôi lấy hết sức gào lên. – Dù người là ai thì cũng cút ngay!

Tiếng động đó vẫn cứ tiếp tục. Càng lúc tôi càng thấy nó giống như tiếng rơm rạ cọ xát vào rơm rạ.

Tôi chạy bổ về phía ô cửa sổ nhỏ của căn gác, nơi có một tia sáng mỏng manh lọt qua. Lồng ngực tôi như sắp nổ tung ra. Tôi cố sức mở tung cánh cửa.

Xoạch! Sợi dây vẫn còn ở đó. Sợi dây mà Mark và tôi dùng để chơi đánh đu dọc theo bức tường nhà kho vẫn còn lơ lửng ở đó

“Mình có thể ra khỏi đây, – tôi thầm nghĩ, lòng cảm thấy sung sướng đến phát rồ. – Chỉ cần bám vào sợi dây rồi để cho mình trôi tuột xuống đất. Và thế là mình sẽ thoát nạn!”

Tôi bám hai tay vào sợi dây, thò đầu qua cửa sổ rồi liếc nhìn xuống dưới... Cảnh trước mắt khiến tôi rú lên một tiếng khiếp sợ.

12

Ngay phía dưới tôi là một cái mũ màu đen. Và dưới cái mũ ấy là một cái áo măng tô cũng màu đen.

Đó chính là một hình nhân. Nó đứng ngay bên cửa nhà kho, như đang đứng gác.

Khi nghe thấy tiếng kêu của tôi, chân tay nó bắt đầu cử động.

Tôi há hốc mồm ra nhìn. Hình nhân chân thấp chân cao, tay thả dọc theo người, đang chạy về phía cánh đồng ngô.

Tôi đưa tay dụi mắt. Lúc này tôi chỉ biết nhìn. Không còn sự lựa chọn nào khác!

Tay chân ướt đầm mồ hôi, tôi bám vào sợi dây rồi thả người xuống. Sợi dây lơ lửng, lắc lư dọc theo mặt tường.

— Aaaaaa!

Tôi rơi bịch xuống đất. Sợi dây thô ráp đã làm sây da tay tôi.

Chẳng kịp nghĩ ngợi, tôi vội vàng đuổi theo hình nhân đang chạy về phía đồng ngô. Tôi muốn bắt lấy nó, muốn nhìn thấy nó tận nơi. Cần phải xem đó có đúng là một hình nộm bằng rơm bằng rạ nhưng lại có thể bước đi được hay không.

Tôi chạy hộc tốc về hướng hình nhân, không còn biết sợ là gì nữa.

Lúc lượn qua góc nhà kho, tôi bất ngờ húc phải Stanley!

— Ấy...!

Cả hai chúng tôi ngạc nhiên nhìn nhau.

Tôi đẩy vội nó sang một bên. Đằng sau Stanley, con ngoáo ộp đã biến mất.

— Cháy nhà ở đâu hả? – Stanley càu nhàu. – Suýt nữa thì cậu húc tớ ngã bẹp xuống đất còn gì!

Thằng bé vẫn mặc chiếc quần bò cáu bẩn và chiếc áo phông nhàu nát màu tím muôn thuở của nó. Chiếc áo bẩn ấy làm nó đã gầy lại càng gầy hơn.

— Con... con ngoáo ộp! – Tôi nói lắp bắp.

Nhưng cũng chính cái khoảnh khắc này, đầu óc tôi đã hiểu ra tất cả.

Chẳng có hình nhân nào cả!

13

Hình nhân khốn nạn ấy chính là Stanley! Lúc này tôi hoàn toàn tin chắc điều đó.

Chính Stanley đã mò theo chúng tôi đến tận dòng suối nhỏ. Và chính nó cũng là người tôi vừa nhìn thấy trước cửa nhà kho. Thế là một lần nữa, nó đã tìm cách trêu người tôi.

Chắc chắn là như vậy! Còn ai có thể làm cho mấy con ngoáo ộp cử động giữa đêm hôm khuya khoắt giữa đồng ngô ngoài nó?

Stanley thích làm như thế, nó muốn trêu hai chị em tôi, “lũ nhóc thành phố”. Hồi còn nhỏ, ngay cả những lúc nó có vẻ dễ mến nhất, tôi đã thấy nó là một kẻ xấu chơi rồi.

— Tố cứ tưởng mọi người đang câu cá cơ mà? – Thằng bé ngạc nhiên hỏi tôi.

— Thôi đi, đừng có lừa bịp nữa. – Tôi trả lời. – Tại sao cậu cứ phải làm bọn tớ sợ như vậy?

— Há? – Stanley sững sốt.

— Stanley, hãy buông tha tớ một lúc có được không? Tớ biết thừa đó là cậu rồi. Cậu chính là hình nhân.

— Hình nhân nào? Cậu nói cái gì đấy? – Nó hỏi lại, ánh mắt có vẻ ngây thơ nhất trên đời.

— Cậu đã cải trang thành ngoáo ộp! – Tôi buộc tội. – Hoặc là cậu đã mang một hình nhân tới đây rồi làm cho nó cử động, hoặc làm thế nào đó tớ không biết.

— Cậu chỉ được cái hay nói huyên thuyên! – Stanley phản đối. – Cậu bị cảm nắng hay sao thế?

— Hãy thôi ngay cái vở kịch ấy đi! Tại sao cậu nỡ làm như vậy? Sao lúc nào cậu cũng tìm cách làm cho bọn này sợ như thế? Thậm chí còn làm cho

cả ba cậu sợ nữa?

— Thôi đi nào, Julie, tớ thực sự tin rằng cậu đang định nói xiên xẹo đấy!
— Stanley phản đối. — Chẳng lẽ cậu lại tin rằng tớ không còn việc gì hơn là chui đầu vào mấy bộ đồ giẻ rách để dọa mọi người hay sao?

— Thôi, cậu cứ nhận đi! — Tôi nhấn giọng;

Tôi chột im bật khi thấy nét mặt thằng bé đột ngột biến sắc.

— Ba tớ! — Stanley thốt lên. — Cậu đã nói là ba tớ cũng sợ à?

Tôi gật đầu.

Stanley có vẻ hoảng hốt.

— Tớ phải đi tìm ông ấy ngay! — Thằng bé run run nói. — Nhanh lên mới được! Ông... ông ấy có thể làm những điều tồi tệ nhất!

— Stanley đủ rồi, cậu đi quá xa rồi đấy! Bây giờ cậu hãy im đi!

Nhưng thay vì phải bình tĩnh lại, thằng nhóc lại vừa chạy vừa gọi ầm tên ba nó lên.

Tôi chỉ gặp lại Stanley trước bữa tối một chút. Henry đờ đẫn đi theo nó với quyển sách dạy ma thuật trên tay.

— Julie! — Henry vừa gọi vừa giơ tay ra hiệu cho tôi lại gần.

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy vẻ bối rối trên gương mặt ông. Mặt ông đỏ gay, mắt ông mở to như chưa bao giờ to đến thế.

— Cháu chào chú Henry. — Tôi nói lí nhí.

— Đừng nói gì tới chuyện đám hình nhân ấy với ông nội cháu nhé. — Henry dặn tôi.

— Cái gì cơ ạ?

Tôi rất ngạc nhiên vì câu nói của chú Henry.

— Đừng nói gì với ông nội cháu. — Ông nhắc lại. — Điều đó sẽ làm ông nội sợ đấy. Chuyện này chẳng tốt lành gì với ông già đâu, cháu hiểu chứ?

— Nhưng đằng nào...

Henry giơ ngón tay lên ngang miệng ngắt lời tôi.

— Đừng nói gì cả, Julie ạ. ông nội cháu chẳng thích loại chuyện như vậy đâu. Cháu sẽ lo liệu cái lũ hình nhân ấy. Tất cả đều được nói trong này rồi.

Vừa nói, ông vừa gõ gõ ngón tay vào bìa cuốn sách.

Tôi định nói cho Henry biết rằng con ngoáo ộp đó chẳng có cái gì khác hơn là thằng con trai ngu ngốc của ông, thì đã nghe tiếng bà nội Miriam gọi vào bàn ăn.

Henry chẳng chịu rời mắt khỏi cuốn sách khó hiểu của mình trong suốt bữa ăn. Cứ nhai trệu trạo được vài miếng ông lại đọc lướt qua vài trang sách, rồi lẩm nhẩm đọc đi đọc lại một đoạn nào đó.

Rõ ràng tôi trông thấy ông mấp máy môi, nhưng vì ngồi ở đầu này bàn ăn, nên tôi chẳng hiểu ông đang đọc cái gì.

Stanley chỉ biết gí mũi vào đĩa thức ăn, không chịu nói lấy một câu. Xem ra, cu cậu có vẻ không muốn nhìn cái cảnh ông bố vừa ăn vừa lẩm nhẩm đọc sách như tụng kinh kia.

Trái lại, ông bà nội tôi có vẻ như chẳng để ý thấy chuyện gì khác thường cả. Họ chỉ biết cười đùa và lo thúc ép chúng tôi ăn nhiều hơn. Thực tình tôi rất muốn kể cho ông nội nghe chuyện Stanley đã cố tình tìm cách làm cho Mark và tôi sợ như thế nào. Nhưng vì nể chú Henry, tôi đành im lặng. Nói cho cùng, tôi cũng đủ lớn để có thể tự lo thu xếp mọi chuyện với Stanley. Nó cứ tưởng nó rất ma lanh, nhưng đúng ra nó đã chẳng làm tôi sợ chút nào.

Món ăn tráng miệng mà bà nội chuẩn bị cho chúng tôi là một chiếc bánh anh đào nhân lạc bơ vĩ đại mà tôi chưa bao giờ được thấy.

— Chị đã thấy chưa? Chị thấy có lạ không? – Mark hỏi nhỏ tôi.

Tôi cũng cảm thấy thật ngạc nhiên:

— Cháu nghĩ rằng ông nội có lẽ chỉ thích có món bánh táo thôi kia mà? – Tôi nói với bà nội.

Bà nội cười phá lên:

—Ồ, còn lâu mới đến mùa táo, cháu quên rồi sao?

— Thế ông nội không còn bị dị ứng với anh đào nữa hả bà? – Mark hỏi đốp một câu.

Bà nội bắt đầu cắt bánh.

— À không, mọi người ai mà chẳng thích món bánh anh đào. – Bà trả lời mà không nhìn chúng tôi.

Rồi bà ngược mắt lên nhìn Henry trước khi nói tiếp:

— Tôi nói vậy có phải không Henry?

Henry cười tí mắt trả lời:

— Đó là món cháu thích hơn cả. Cụ Miriam chỉ biết làm những món Henry này rất thích.

Ăn tối xong, ông nội Georges lại một lần nữa từ chối kể cho chúng tôi nghe các câu chuyện kinh dị.

Ngồi quây quần xung quanh lò sưởi, chúng tôi đưa mắt ngăm nhìn những ngọn lửa vô tình nhảy nhót bên trong. Mặc dù ban ngày khá nóng, song buổi tối lại có vẻ lạnh đi đủ để chúng tôi thắp lên một ngọn lửa nhỏ.

Ông nội đang ngồi đung đưa trên ghế đu. Ông rất thích ngăm ngọn lửa đang bập bùng cháy. Mọi bận, ông vẫn thường vừa ngăm nhìn bếp lửa, vừa kể chuyện cho hai chị em tôi nghe, ánh lửa mặc sức chập chờn phản chiếu trong đôi mắt xanh biếc. Và khi câu chuyện càng kinh dị hơn, thì giọng kể của ông càng có vẻ truyền cảm hơn.

Ấy vậy mà tối hôm đó ông lại nhún vai từ chối yêu cầu của chúng tôi. Ông buồn bã nhìn con gấu nhồi đặt cạnh tường phòng khách. Rồi ánh mắt ấy dừng lại ở Henry.

— Các cháu à, ông chẳng còn nhớ câu chuyện nào nữa. – Ông trả lời cùng một nụ cười bối rối. – Trí nhớ của ông dạo này tồi quá.

Lúc sau, tôi mệt mỏi bỏ về phòng cùng với Mark.

— Ông nội dạo này khó hiểu quá. – Em tôi nói.

— Thật đấy. Chị cũng thấy ngạc nhiên quá. – Tôi trả lời.

— Ông nội có vẻ... thay đổi nhiều.

— Tất cả mọi người trong nhà này đều thế, trừ Stanley. – Tôi nói tiếp. – Thằng ôn này lúc nào cũng có thể giở trò ngu ngốc với mình. Hình như nó chỉ sung sướng khi dọa được người khác sợ hay sao ấy.

— Quên nó đi, thế thôi. – Mark lên giọng. – Cứ làm như mình không thấy nó. Làm như vậy, sớm muộn gì nó cũng phải thôi ngay cái trò cải trang làm con ngoáo ộp ấy. Rồi nó sẽ cảm thấy làm như vậy sẽ chẳng giải quyết được vấn đề gì.

Tôi gạt đầu trước khi chúc cậu em một đêm ngon giấc rồi trở về phòng mình.

“Phớt lờ mấy con ngoáo ộp ấy đi là xong!” tôi vừa sắp gối lên giường vừa tự nhủ.

Khi đã ngả lưng xuống, tôi kéo chăn kín đến tận cằm. Nằm ngửa, mắt thao láo nhìn lên trần nhà, tôi cố hình dung xem những kẽ nứt trên đó giống hình gì. Một số kẽ nứt trông giống những tia chớp. Một số khác nhìn nghiêng lại chẳng khác gì một ông già để râu.

Toàn thân mệt mỏi, tôi ngáp lấy ngáp để nhưng vẫn không tài nào chớp mắt được. Hôm nay là đêm thứ hai tôi ngủ ở trang trại. Vì vậy tôi vẫn chưa thể quen với cái giường mới này.

Tôi bắt đầu đếm cừu cho dễ ngủ. Không có kết quả. Tôi lại thử đếm bò, đếm đến một trăm, vẫn chẳng có gì hơn. Tôi nằm nghiêng sang bên này, rồi lại nghiêng sang bên khác, tôi nghĩ tới Sandra, người bạn thân nhất của mình. Kết cục vẫn cứ thế.

Đồng hồ báo thức đã chỉ gần tới con số mười hai. “Phải cố gắng ngủ đi, – tôi tự nhủ. – Ngày mai, mình sẽ chẳng khác nào một con ma đói nếu không ngủ được”.

Tôi nhắm mắt và quyết định chẳng nghĩ tới gì nữa. Đúng! Phải để đầu óc trống rỗng. Trống rỗng hoàn toàn.

Tôi bắt đầu thiu thiu ngủ. Nhưng đó cũng chính là lúc tôi chợt nghe thấy một tiếng kêu ken két là lạ ở đâu đó. Lúc đầu tôi cũng chẳng để ý. Có lẽ đó chỉ là tiếng kêu của cánh cửa sổ chưa đóng mà thôi.

Tiếng ken két đó cứ rõ dần lên.

Tiếp theo đó là một tiếng động khác nghe như một tiếng cọ xát nhè nhẹ.

Có đúng âm thanh đó được phát ra từ phía ô cửa sổ không nhỉ?

Tôi từ từ mở mắt ra. Trước mắt tôi là những cái bóng đang nhảy nhót trên trần nhà. Tôi nín thở, sợ hãi lắng nghe.

Lại một tiếng ken két, tiếp theo đó là một tiếng cọ xát khác, nhưng lần này gần hơn.

Tôi buột miệng khẽ kêu thốt lên một tiếng.

Bất chợt, căn phòng vốn đã tối phút chốc lại càng tối hơn. Tôi kinh hãi khi nhìn thấy một cái bóng đen trũi hiện lên bên cửa sổ.

— Ai... ai đấy?

Cái bóng lớn dần lên. Nó cắt một đường viền thật rõ nét giữa ánh trăng, tôi trông rõ một cái đầu to bự, đôi bờ vai rộng quá khổ của cái bóng ma quái đó.

Bóng đen cứ lằm lũi, chậm rãi tiến vào phòng tôi.

— Cứu... cứu tôi với!

Giọng tôi lạc hẳn đi. Tim tôi như chết lặng đi, và tôi không còn thở được nữa.

Hình thù quái dị ấy đã nhảy xuống bờ cửa sổ và bắt đầu tiến về phía tôi.

Lúc này tôi đã có thể nghe rõ những tiếng bước chân lê trên sàn nhà: soạt, soạt, soạt...

Cái bóng cứng đờ vẫn tiếp tục mò mẫm tiến về phía giường tôi. Tôi hốt hoảng định đứng dậy, nhưng chẳng may chân phải bị mắc vào chần. Thế là người tôi đổ vật xuống mà không gì chống đỡ nổi.

Tôi ngược mắt lên nhìn. Bóng đen quái dị đã sắp đến gần tôi. Tôi rú lên như hóa dại.

Khi nó không còn là cái bóng nữa cũng là lúc tôi kịp nhận ra một điều mà không bao giờ lời có thể tưởng tượng nổi.

Đó chính là...

— Ông nội Georges! – Tôi hét lên. – Nhưng... Nhưng có chuyện gì thế này? Tại sao ông lại có thể vào đằng cửa sổ cơ chứ?

Ông nội không trả lời. Gương mặt méo mó, biến dạng nhìn tôi bằng con mắt lạnh lùng, xanh lè.

Georges giơ bàn tay cứng đờ về phía tôi. Lại một lần nữa tôi giật thót tim: ông không có bàn tay. Đó chỉ là hai đụn rơm chìa ra khỏi hai ống tay áo rách bươm.

Toàn là rơm rạ!

— Ông nội... Đừng!

14

— Ông nội... Trời ơi! Không! – Tôi lại rú lên.

Người mà tôi gọi là ông nội đang vừa khua môi, vừa gặm gừ như một con chó đang chuẩn bị lao vào cắn xé đối thủ.

Tôi chờ người ra nhìn đôi mắt lạnh lùng, vô hồn, đôi tay rơm rạ đang hướng tới cổ mình.

Rồi tôi chồm đứng dậy khi cảm thấy bàn tay vô tri vô giác ấy quệt nhẹ vào mặt mình. Hai tay ôm đầu, tôi loạng choạng bước lùi lại.

— Ông nội! Sao ông lại đến nông nỗi này? Chuyện gì đã xảy ra với ông thế?

Trái tim tôi bắt đầu đập điên loạn trong lồng ngực, còn hai hàm răng cứ va vào nhau lập cập.

Khi thấy tôi cố tình lẩn trốn, đôi mắt của ông nội chột long lanh sáng lên vẻ hoang dại.

Tôi lại thét lên, rồi lật đật chạy ra cửa.

Ông nội với hai bàn tay rơm rạ cũng chạy theo. Lúc ngoái cổ nhìn lại, tôi lại càng hốt hoảng hơn nữa khi trông thấy đôi chân ấy.

Đôi chân ấy cũng toàn bằng rơm rạ.

— Ông nội Georges! Ông nội Georges! Làm sao ông lại thế!

Giọng tôi lạc hẳn đi đến nỗi chính tôi cũng còn không nhận ra giọng mình nữa.

Ông già có đôi chân rơm rạ tức giận giơ cao tay lên. Tôi rùng mình khi cảm thấy những sợi cây khô gai gai quệt vào lưng.

Tôi chộp lấy tay nắm cửa, xoay mạnh một cái rồi kéo cửa ra.

Tiếng kêu rú của tôi càng trở nên điên dại hơn khi trông thấy bà nội Miriam đang đứng lù lù trước mặt.

— Bà nội! Cứu cháu với! Cháu van bà đấy! Ông nội muốn giết cháu!

Gương mặt bà già chẳng biểu lộ cảm xúc gì. Như một pho tượng đá bà trân trân nhìn tôi.

Dưới ánh trăng, tôi giật mình khi trên mắt bà không còn là đôi kính như mọi hôm nữa. Thay vào đó là những vệt sơn trắng toát.

Trời ơi! Thật không thể hiểu nổi nữa, tất cả, nào mắt, nào mũi, và cả mồm miệng của bà nữa, tất cả đều là những quệt sơn!

— Bà không phải là bà nội tôi!

Bất thần, tất cả xung quanh tôi bỗng trở nên tối đen lại. Ông nội tôi đã lao ập vào người đứa cháu gái của mình...

15

Tôi ú ớ thức dậy giữa bóng tối.

Phải mất một lúc tôi mới nhận ra rằng đầu mình vẫn đang đặt trên gối. Tức mình, tôi túm ngay cái gối đó quăng xuống cuối giường. Áo tôi ướt đầm mồ hôi.

Mắt tôi lấm lét nhìn ra cửa sổ, lòng những tưởng sẽ có một cái gì đó lại lù lù hiện lên đưa tôi vào cơn kinh hoàng mới.

Làn gió đồng nội nhẹ nhàng thổi làm lay động bức rèm cửa treo lơ lửng bên cửa sổ. Ngoài kia, ông mặt trời cũng vừa lên.

Tôi nghe tiếng gà gáy văng vẳng đâu đây.

Cơn ác mộng đã qua. Vâng, tất cả chỉ là một cơn ác mộng. Tôi hít một hơi thật sâu, cố trấn tĩnh lại.

Những tia nắng ban mai đầu tiên nhẹ nhàng đậu vào ô cửa sổ. Tôi thay quần áo chuẩn bị xuống dưới nhà. Bên ngoài, mặt trời đỏ rực như một quả cầu lửa vừa chớm nổi lên trên ngọn cây anh đào.

Sau vườn, giữa cánh đồng ngô, hàng ngàn bông ngô đang chấp chờn gợn sóng trước gió. Đây đó là những bóng hình nhân cứng đờ đang giơ tay ra như muốn đón chào một ngày mới. Tiếng gà gáy lại văng vẳng đến tai tôi.

Cơn ác mộng khủng khiếp! Tôi lắc đầu xua đi những hình ảnh quái dị còn đọng lại trong đầu. Chải đầu xong, tôi chạy vội xuống ăn sáng.

Tôi bước vào bếp cùng với thằng Mark. Bà nội Miriam đang ngồi một mình bên bàn ăn, trước mặt bà là một tách trà to tướng. Bà đang thần thờ nhìn mặt trời buổi sớm qua khung cửa sổ. Nghe thấy tiếng hai đứa chúng tôi, bà ngoảnh lại cười:

— Chào các cháu! Hôm nay các cháu dậy sớm thế!

Tôi định kể lại cơn ác mộng của mình cho bà nghe, nhưng nghĩ thế nào lại thôi.

— Ông nội đâu rồi hả bà?

Chiếc ghế ông nội tôi vẫn ngồi lúc này trống không, tờ báo đặt đó vẫn còn nguyên vẹn.

— Họ rủ nhau đi từ rất sớm rồi, – bà nội trả lời.

Bà đứng dậy đi về phía chạn thức ăn rồi mang cho chúng tôi một đĩa bánh ngô nướng.

— Ngày hôm nay cũng đẹp đấy chứ hả? – Bà vừa hỏi vừa ra hiệu cho chúng tôi ngồi vào bàn.

— Thế vẫn không có món bánh xèo hả bà? – Thăng Mark lí nhí hỏi.

Gương mặt bà nội bỗng sa sầm hẳn xuống.

— Bà... bà đã quên mất cách làm bánh ấy rồi – Bà nội lúng túng trả lời.

Bà đặt hai cái bát lên bàn và đem ra một bình sữa ướp lạnh. Bà đặt bình sữa lên bàn rồi mỉm cười với tôi. Đôi mắt bà không giấu nổi vẻ mệt mỏi đằng sau cặp kính vuông.

— Bà hy vọng các cháu sẽ hài lòng về kỳ nghỉ ở đây.

— Tất cả sẽ thực sự tốt đẹp nếu như không có Stanley. – Tôi đáp lại.

Bà nội ngạc nhiên:

— Stanley làm sao?

— Thăng nhóc ấy luôn tìm cách làm cho bọn cháu sợ. – Tôi giải thích.

— Ôi dào. Cháu biết tính Stanley rồi đấy! – Bà vừa nói vừa vỗ nhẹ lên tóc. – Thế nào, hôm nay các cháu có chương trình gì không? Thời tiết hôm nay thật là lý tưởng để dạo chơi bằng ngựa đấy. Trước khi đi, ông nội đã bảo chú Henry thả yên cho hai con ngựa Betsy và Maggie rồi đấy!

— Thế thì hay quá! – Mark reo lên. – Chị thấy thế nào, Julie? Chúng ta sẽ đi trước khi trời nóng chứ?

— Đồng ý!

— Bà biết rằng hai cháu sẽ rất thích cưỡi ngựa đi dọc theo con suối. – Bà nội vừa nói vừa thu dọn mấy đĩa bánh ngô.

— Tất cả đều ổn chứ bà nội? – Tôi buột miệng hỏi mặc dù trong lòng không muốn thế.

Bà không trả lời, mắt sụp xuống như lảng tránh cái nhìn thắc mắc của tôi.

— Các cháu hãy đi chơi đi, – Bà khẽ nói. – đừng có lo cho bà.

Ông nội tôi thường gọi hai con ngựa Betsy và Maggie là những “người đẹp màu xám”, ông gọi như vậy, có lẽ là vì bộ lông màu xám không pha tạp của đôi ngựa. Đôi ngựa này rất hiền, nhưng không hiểu sao hôm ấy tôi phải thúc mãi chúng mới chịu ra khỏi chuồng.

Quả như bà nội đã nói, đôi ngựa này thật là những con vật lý tưởng đối với chúng tôi, những đứa trẻ từ thành phố về.

Mặc dù Betsy chỉ đi với tốc độ của một con sên đất, tôi vẫn phải kẹp hai chân thật chặt vào người nó vì sợ ngã.

Chúng tôi đi theo con đường hôm trước đã đi, dọc theo cánh đồng ngô rồi chạy thẳng tới phía cánh rừng nhỏ. Mặt trời dù chưa lên cao, song vẫn đủ để bầu không khí ngọt ngào như lửa đốt. Thật là bực mình vì những con ruồi cứ bay lờn vờn trước mặt. Tôi phải một tay cầm cương, một tay ra sức khua khoảng đuổi ruồi.

— Không hiểu đôi ngựa này có thể phi nước đại được không nhỉ? – Mark cưỡi ngựa theo sau tôi nói với lên.

— Thì ta cứ thử xem! – Tôi đáp lại, tay vẫn nắm chặt lấy dây cương, sau đó lấy hai gót giày thúc vào bụng con Betsy.

— Phi nhanh lên, người đẹp! Phi nước đại vào!

Tôi không thể không buột miệng kêu lên một tiếng. Thật không ngờ con Betsy lại ngoan ngoãn nghe lời đến như vậy.

— Ồ kìa! Khoan đã nào! – Tôi nghe tiếng Mark gào lên phía sau.

Con Maggie cũng bắt đầu chồm lên.

Tiếng vó ngựa đập lên nền đất mỗi lúc một gấp gáp hơn.

Người tôi cứ nảy lên chồm chồm trên yên ngựa theo từng nhịp bước chân. Phải cố gắng lắm tôi mới giữ được thăng bằng.

Bất thành linh, một bóng đen lù lù xuất hiện giữa đường.

Con Betsy hình như không nhận ra điều gì, nó tiếp tục phi nước đại.

Trước mặt chúng tôi, cái bóng lừng lững đang giơ những cánh tay to quá khổ lên.

Con Betsy hí một tràng dài hoảng sợ rồi nhảy lồm lên.

Tôi còn đủ thời gian để nhận ra cái bóng đứng chắn đường đó. Đó là một hình nhân. Một hình nhân có bộ mặt nhăn nhúm.

16

Con Betsy cứ lồng lên lồng xuống nhiều lần cùng với những tiếng hí xé trời. Chân tôi chợt bị tuột khỏi bàn đạp. Tôi cố gắng bám chặt vào dây cương, song rốt cuộc vẫn bị ngã xuống đất.

Cú rơi tự do khỏi lưng ngựa thật là khủng khiếp. Toàn thân tôi đau ê ẩm, chân tay như muốn rụng rời cả ra. Trong mắt tôi, mặt trời đang biến thành màu đỏ. Thế rồi có một cái gì đó chợt lóe lên như một tia chớp. Màu đỏ chuyển dần, chuyển dần thành một màu đen hoàn toàn.

Trong tâm trạng nửa tỉnh nửa mơ, tôi chợt nghe thấy những tiếng rên rỉ văng vẳng ở đâu đây. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra đó là giọng Mark. Nhưng tôi không sao mở mắt ra được. Tôi cố nói một vài câu, nhưng vô ích.

— Ôiiiiii!

Lại một tiếng rên rỉ nữa cất lên rất gần tôi.

— M... Mark ơi! – Tôi khó nhọc gọi.

Lưng tôi cứng đờ, hai vai đau tê dại, đầu óc như sắp sửa nổ tung ra.

— Cổ tay em! Ôi đau quá, chắc là bị gãy rồi. – Mark run run nói.

— Em cũng bị ngã à? – Tôi hỏi.

— Đúng thế, chị có tin rằng... Ái!

Hình như thằng bé đang bị sốc.

Cố gắng lắm tôi mới mở được mắt ra. Tất cả mọi vật xung quanh cứ lơ mơ, lơ mơ như bị một lớp sương bao phủ. Nhưng cuối cùng tôi cũng đã lại nhận ra màu xanh nhàn nhạt của bầu trời.

Tôi cố tập trung cho đôi mắt bình thường trở lại.

Trời, một bàn tay! Một bàn tay ai đó đang lừ lừ giơ ra trước mặt tôi!

Một bàn tay thò ra từ ống tay áo măng tô rách tả tơi. Bàn tay của hình nhân.

Tôi không thể cử động được, cơn đau đã làm tôi bị sốc.
Bàn tay ấy vẫn đang từ từ đưa xuống người tôi.

17

Bàn tay túm vào vai tôi. Tôi không sao chống đỡ lại được. Tôi cảm nhận thấy làn da thô ráp ấy đang rờ đến cổ mình...

Nhưng tất cả đều đã trở nên rõ ràng. Cuối cùng thì tôi cũng nhận ra gương mặt cúi xuống trước mặt mình.

— Chú Henry! – Tôi reo lên.

Quy gối xuống đất, hai tai vểnh lên như tai thỏ, Henry có vẻ như đang lo lắng đến tột độ. Ông luồn tay xuống vai tôi và nâng tôi dậy.

— Chú Henry! Đúng là chú rồi!

Trong đời mình, chưa bao giờ tôi cảm thấy nhẹ nhõm đến như vậy. Tôi vừa ngồi vừa lẩm bẩm:

— Cháu tin rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn, nhưng bây giờ thì khắp người chỗ nào cũng đau ê ẩm!

— Cháu ngã mạnh như bị ném xuống đất còn gì, – Henry khẽ nói. – Chú đang ở trong cánh đồng thì trông thấy cháu. Chú đã trông thấy hình nhân...

Ông chợt im bặt rồi ngược đôi mắt sợ hãi lên nhìn, ở phía sau, cách chỗ tôi vài mét, một hình nhân đang nằm úp mặt xuống mặt đường lầy lội.

— Chú đã trông thấy nó nhảy chồm lên. – Henry vừa nói vừa nấc, tay chân run lẩy bẩy.

— Ôi, cái cổ tay..., – Mark lại bắt đầu rên rỉ.

Tôi ngoảnh mặt lại. Em tôi đang nhăn nhó ngồi ôm tay trên vạt cỏ bên lề đường. Henry tới gần nó.

— Chú xem này, nó bắt đầu sưng vù lên rồi đấy, – Mark vừa nói vừa hít hơi vào như muốn khóc.

— Chà chà! Chú thấy có vẻ hơi đau đấy, – Henry lắc đầu nói.

— Chắc là chỉ bị bong gân thôi chứ chẳng có gì hệ trọng đâu, – tôi an ủi thẳng bé.

— Cũng có thể, – Henry nói tiếp. – Tốt hơn hết hãy cùng quay về nhà rồi chườm đá lạnh vào vết bầm này. Cháu cảm thấy còn đủ sức ngồi trên con Maggie không hả Mark? Chú sẽ ngồi sau cháu.

— O, thế con ngựa của cháu đâu rồi? – Tôi vừa kêu vừa đưa mắt nhìn quanh.

— Con Betsy chắc đã chạy bán sống bán chết về chuồng rồi. Chưa bao giờ chú thấy nó lại phi nhanh đến như vậy! – Henry trả lời, mắt vẫn lo lắng nhìn vào hình người nộm bằng rơm.

Tôi khó nhọc bước lên vài bước, vừa đi tôi vừa phải xoa bóp vào cánh tay và sau lưng cho đỡ đau.

— Cháu tin rằng tất cả rồi sẽ đâu ra đấy, – tôi nói với Henry. – Tất cả rồi sẽ ổn thôi. Chú có thể cưỡi ngựa về cùng với thẳng Mark. Cháu đi bộ về cũng được.

Henry giúp Mark đứng dậy, cử chỉ có vẻ hơi đột ngột. Tôi hiểu ông muốn rời khỏi cái nơi này càng sớm càng tốt. Có lẽ là ông sợ đám hình nhân quái dị ấy. Tôi đứng nhìn theo bóng chú Henry và Mark một lúc khi họ lên đường quay về trang trại. Henry cầm cương ngồi sau Mark. Tôi phải đứng xoa cổ một lát cho đỡ đau.

— Mình đã thực sự gặp may, – tôi lẩm bẩm một mình. Mắt tôi nhìn chăm chăm vào hình nhân đang nằm vắt ngang đường. Rồi tôi quyết định bước thẳng tới chỗ nó.

Tức mình, tôi co chân tặng nó một cú đá. Rơm rạ xo tung ra dưới lớp áo măng tô. Càng nghĩ, tôi càng thấy điên tiết. Phải cho nó một phát nữa thật mạnh vào đầu mới được!

Tôi làm như vậy để làm gì? Để hình nhân khốn nạn này phải rên rĩ ư? Hay để nó đứng dậy rồi bỏ chạy? Mặc kệ! Tôi chỉ biết là mình đang tức. Và

muốn cho đỡ tức thì chỉ có cách đá vào người nó. Tôi rít lên một tiếng rồi lấy hết sức đá phát thứ ba vào cái xác vô tri vô giác ấy.

Cái đầu bằng vải của con rối bắn tung ra và lăn lông lốc trên mặt đường. Nhưng cái vẻ nhăn nhúm trên bộ mặt nó vẫn cứ trơ trơ ra. “Đó chỉ là một con rối tầm thường mà thằng nhóc Stanley đã ném ra đường” – tôi vừa nghĩ vừa co giò sút phát cuối cùng làm bắn tung rơm rạ ở ngực con rối lên.

“Cái đồ rơm rạ bắn thiu này suýt nữa làm mình đi đời nhà ma. Phải may mắn lắm hai chị em mình mới thoát khỏi tai họa ấy.”

Chắc lại là Stanley rồi. Trò này chỉ có thể là nó mà thôi. Nhưng tại sao cơ chứ? Tại sao nó cứ phải làm như vậy?

Lần này thì sự việc không còn là một trò đùa đơn giản nữa. Stanley biết rằng làm như vậy có thể sẽ rất tai hại.

18

Cả hai cha con Henry đều không có mặt trong bữa trưa cùng với chúng tôi. Ông nội nói họ đã rủ nhau lên thành phố mua một số thứ cần thiết.

Cổ tay Mark chỉ bị bong gân. Bà nội Miriam đã dùng nước đá chườm cho nó. Xem ra vết sưng bầm tím đã xẹp đi nhanh chóng. Ấy vậy mà thằng nhỏ vẫn luôn mồm rên rỉ suốt bữa ăn:

— Em sẽ chẳng làm được gì ngoài việc nằm ườn trên ghế xem ti vi cả tuần tới cho mà xem.

Thực ra, có khi nó cho thế lại là hay, và nó cũng thích thế hơn. Tôi chẳng lạ gì cái thằng lười chây thây này.

Đang ăn, tôi quyết định kể tất cả cho ông nội Georges nghe. Thực ra, tôi nín nhịn như vậy là quá đủ rồi. Tôi kể thằng Stanley đã làm bầy ngoáo ộp cử động trong đêm như thế nào, rồi nó đã cố tình làm cho Mark và tôi sợ, bằng cách làm cho chúng tôi phải tin rằng đám hình nhân đó là những tạo vật sống ra sao.

Tôi nhận thấy ánh mắt sợ hãi chột thoáng hiện trong đôi mắt ông nội tôi. Sự hoảng hốt ấy phải kéo dài đến vài tích tắc đồng hồ. Rồi ông nội tay xoa cằm, ánh mắt bỗng trở nên xa xăm.

— Thằng Stanley cũng có những khiếm khuyết nhỏ của nó, – ông nội nói, miệng cười méo mó. – Nó có tật là thích đùa. Các cháu biết nó rồi đấy!

— Đó không phải là những trò đùa đơn giản, – tôi nhấn giọng. – Đúng là nó đã nhiều phen cố tình làm chúng cháu sợ, ông hiểu chứ ạ?

Thấy tôi nói vậy, Mark cũng nói thêm:

— Ông không biết thì thôi, sáng nay, suýt nữa anh ấy làm bọn cháu toi mạng!

— Stanley là thằng bé tốt bụng đấy. – Bà nội tôi ngắt lời. Bà vừa cười vừa nhìn chồng.

— Stanley chẳng bao giờ lại muốn làm hại các cháu cả, các cháu cứ nghĩ lại mà xem. – Ông nội tôi nói tiếp. – Nó rất thích đùa cợt, tất cả chỉ có thế.

Giọng nói của ông nội, cũng như của bà nội Miriam có vẻ bình thản đến kỳ lạ. Hình như tất cả những gì tôi và Mark vừa nói đều không làm họ quan tâm hay lo lắng gì.

Ăn trưa xong, thằng Mark lại nằm ườn ra trên ghế dài. Quả thực là nó muốn nằm xem ti vi cho hết ngày đúng như đã nói.

Tôi nghe thấy tiếng xe tải của Henry đang chạy vào sân. Tôi quyết định chạy đến gặp Stanley và nói với nó rằng tôi đã thực sự chán ngấy những trò đùa ngu ngốc của nó rồi.

Tuy nhiên, lúc tôi chạy ra, hai cha con Henry đã không còn đứng ở trong sân nữa. Tôi quyết định đi tắt qua vườn tới nhà họ.

Vừa gõ cửa, tôi vừa hít một hơi thật sâu. Tôi hất ngược mái tóc ra sau và chờ đợi. Không có tiếng trả lời.

Tôi sắp xếp lại những điều cần phải nói cho Stanley biết, nhưng lúc này đầu óc tôi khó có thể nghĩ được điều gì cho ra hồn. Trống ngực tôi tự nhiên đập rộn lên. Hơi thở của tôi cũng vì thế mà gấp gáp hơn.

Tôi gõ cửa một lần nữa, gõ mạnh hơn. Vẫn không có ai trả lời. Lạ thật! Họ đi đâu nhỉ? Tôi đành phải đi ra cánh đồng ngô.

Chẳng có dấu vết gì của Stanley cả.

Tôi đi về phía nhà kho. Cánh cửa lớn của khu nhà mở toang. Đằng trước cửa có hai con quạ to đang đậu như đế canh cửa. Chúng nặng nề vỗ cánh bay lên khi thấy tôi đến gần.

— Ê, Stanley! – Tôi vừa bước vào nhà vừa cất tiếng gọi. Chẳng có dấu hiệu sống nào ở đây cả. Bên trong tối om, tôi phải đứng đợi cho đôi mắt quen dần với bóng tối.

Nghĩ lại những gì đã xảy ra hôm trước, tôi lại đâm ra do dự.

— Stanley, cậu có ở trong đó không?

Tôi giương mắt ra cố phân biệt những gì ở bên trong. Ở góc tường là một cái máy gặt cũ kỹ. Xa hơn là một chiếc xe cút kít dựng vào tường. Chưa bao giờ tôi để ý đến cái xó này.

— Mình cá rằng nó không có ở đây. – Tôi lẩm bẩm.

Khi đi qua chỗ chiếc xe cút kít, tôi lại phát hiện ra một cái mới: một đồng quần áo cũ và một loạt những túi vải rỗng tuếch.

Tôi nhặt lấy một cái. Có ai đó đã vẽ lên đó một bộ mặt nhăn nhúm, góm ghieếc.

— Chắc đó lại là một bộ phận làm nên những hình nhân sắp tới của Henry. – Tôi lẩm bẩm. – Mình không hiểu là ông chú này định làm thêm bao nhiêu hình nhân nữa đây. Xem kìa, cái gì nữa kìa?

Ở góc tường, có cái gì đó lạ lạ vừa thu hút sự chú ý của tôi. Tôi bước lại gần xem đó là cái gì.

Mấy bó đuốc, ít nhất là hàng chục bó đuốc. Và bên cạnh đó là một bình xăng to tổ bố. Bên trong đựng đầy xăng.

“Không hiểu mấy cái đồ vớ vẩn này dùng để làm gì nhỉ?” – Tôi thắc mắc, lòng thấy lo lo.

Tôi bỗng giật thót người vì nghe thấy tiếng động trên đám rơm rạ. Tiếng động thật là lạnh lùng. Kế đó là một bóng đen bất ngờ xuất hiện đằng sau cột xà nhà. Thế ra trong này không chỉ có một mình tôi. Tôi quay ngoắt lại: – Stanley! Ra khỏi đó đi! Đừng có cố tình làm tớ sợ một lần nữa!

Đúng là thằng ôn ấy rồi. Bộ mặt nó đang lấp ló trong bóng tối cùng với mái tóc đen, dài phủ xuống trán.

Ánh mắt nó làm tôi lạnh cả người.

— Tớ đã báo trước với cậu rồi mà. – Thằng bé nói rít qua kẽ răng.

19

Cảm giác rùng mình chột lan tỏa khắp người tôi. Tôi đi vội về phía có ánh sáng bên cửa.

— Stanley, tớ... tớ đang đi tìm cậu, – tôi ấp úng. – Tớ đi tìm cậu chỉ cốt để bảo cậu hãy dừng...

— Tớ đã báo trước cho cậu rồi, – Stanley gắt lên ngắt lời tôi. – Tớ đã báo trước cho hai chị em cậu biết rồi đấy. Bây giờ cần phải ra khỏi đây và đi về nhà đi!

— Nhưng tại sao vậy? Có chuyện gì thế Stanley? Có ai làm gì cậu đấy?

— Tớ đâu có tìm cách làm cho các cậu sợ. – Thăng bé vừa nói vừa căng thẳng nhìn ra cửa kho.

— Há?

— Tớ đảm bảo với cậu đấy! – Nó nhấn giọng.

— Đồ nói dối! Cậu tưởng tớ là đồ con lừa chắc? Tớ thừa biết rằng chính cậu đã quăng thẳng hình nhân ra giữa đường hồi sáng nay.

— Tớ hoàn toàn không hiểu cậu định nói gì cả. – Stanley lạnh lùng nói. – Nhưng tớ đã chẳng báo trước cho cậu biết...

Tiếng động bất ngờ vang lên ngoài cửa khiến thăng nhóc im bật.

Henry bước vào. Ông đưa mắt ngó nghiêng khắp nhà kho tìm con trai:

— Stanley, con ở trong đây phải không?

Stanley có vẻ hoảng sợ. Nó nuốt nước miếng.

— Tớ... Tớ phải ra ngoài ấy đây. – Thăng nhóc khẽ nói với nét mặt lo lắng. Nói dứt lời, Stanley quay gót bỏ đi.

— Con đây, ba ơi! – Nó lớn tiếng gọi. – Máy kéo đã chuẩn bị xong chưa, ba?

Henry không để ý đến sự có mặt của tôi. Tôi nhìn theo bóng hai người đi ra khỏi nhà kho. Stanley không thèm ngoảnh mặt lại. Tôi đứng ngây người suy nghĩ một mình trong bóng tối.

Chắc chắn Stanley đã nói dối.

Tôi biết rằng chính nó là kẻ đã làm cho đám ngoáo ộp cử động đêm hôm nọ. Tôi biết rằng nó đã cải trang để dọa tôi giữa rừng và ngay trong nhà kho. Và tôi cũng biết rằng nó chính là thủ phạm đã quăng con rối ấy qua đường sáng nay.

Như thế thì quá lắm. Được rồi, bây giờ sẽ đến lượt nó. Sẽ đến lượt Stanley phải hoảng sợ. Đó sẽ là nỗi sợ hãi đáng ghi nhớ nhất trong đời nó.

20

— Em không thể nào làm được như vậy đâu, không thể được! – Mark kịch liệt phản đối.

Tôi thuyết phục nó:

— Được chứ, em có thể làm được mà. Rồi em sẽ thấy, hãy chịu khó một chút, mọi chuyện sẽ rất tuyệt!

— Nhưng tay em vẫn còn đau lắm! Em phải giữ gìn nó.

— Chẳng có vấn đề gì đâu! Hơn nữa, kiểu gì thì em cũng không cần sử dụng nó vào việc này.

Thằng bé định tiếp tục phản đối, nhưng nghĩ thế nào nó lại thôi, miệng cười toe toét. Đôi mắt nó ánh lên vẻ tinh quái. Rồi nó tuyên bố một câu xanh rờn:

— Tất nhiên đây sẽ là một việc rất tuyệt! Bởi chính em sẽ là người làm cho thằng cha ấy sợ đầu tiên.

Chúng tôi đứng trước cửa nhà kho. Tôi đã lôi Mark ra đây ngay sau khi ông bà nội lên giường đi ngủ.

Ánh trăng rằm hắt xuống người chúng tôi một thứ ánh sáng bàng bạc. Đâu đây văng vẳng tiếng ăn đêm của con cú mèo.

Đêm nay đúng là một đêm tuyệt đẹp của mùa hè. Cỏ cây hoa lá được bao phủ bởi hàng vạn giọt sương lóng lánh. Từng cơn gió mát rượi nhẹ thổi vào những cọng lá rung rinh. Ánh trăng sáng như ban ngày.

— Đợi chị ở đây nhé. – Tôi bảo Mark.

Rồi một mình, tôi vội vàng lẩn vào trong kho tìm những thứ cần tìm.

Đêm xuống, trong kho càng tối hơn. Tôi chợt nghe thấy những tiếng vỗ cánh nhè nhẹ của những con vật nào đó: có lẽ là mấy con dơi?

Một con bắt thần bay vèo qua ngang tai tôi với những tiếng kêu chít chít lạnh lùng vang mãi vào khoảng không tối mịt của nhà kho. Tôi gai cả người.

Tôi nhặt vội lấy một chiếc áo măng tô cũ nát, túm lấy một cái túi vải rồi nháo nhào chạy ra chỗ Mark. Trước khi bắt tay vào việc, tôi nhắc lại những chi tiết của kế hoạch trả thù Stanley mà tôi đã nghĩ ra trước đó cho Mark khỏi quên.

Thực ra kế hoạch ấy chẳng có gì phức tạp cả. Tôi chỉ cần hóa trang cho thằng Mark sao cho thật giống với những hình nhân của Henry rồi bắt nó ra đứng giữa cánh đồng. Sau đó tôi sẽ đi tìm Stanley và nói dối rằng tôi vừa trông thấy một điều thật khủng khiếp. Tôi sẽ tìm cách lôi nó theo tôi ra đồng và ở đó, nó sẽ lăn đùng ngã ngửa khi thấy thằng Mark khua chân múa tay như một con quỷ bằng rơm rạ.

Nói tóm lại, đây là một kế hoạch hết sức đơn giản, nhưng cũng rất hiệu quả để cho Stanley không còn mặt mũi nào để đe dọa chúng tôi nữa.

Tôi chup cái túi vải vào đầu Mark, chỉ để hở đôi mắt đen tinh quái của nó ra. Sau đó tôi nhặt thêm mấy nắm rơm rạ để nhồi thêm vào trong cái túi ấy.

— Ờ kìa! Khoan đã, chị Julie. Nó chọc hết cả vào mặt em rồi đây này! – Mark kêu lên.

— Mặc kệ nó, – tôi đáp. – Em buộc phải có vẻ giống như một con ngoáo ộp thật sự, nếu không, Stanley vẫn sẽ tiếp tục làm mưa làm gió đấy. Thôi đừng ngộ nguậy nữa có được không nào?

Độn rơm rạ xong, tôi giúp Mark xỏ áo măng tô vào.

— Em không chịu được đâu, – Mark lại càu nhàu. – Rơm rạ chọc hết cả vào người em rồi đây này, chết ngạt mất!

— Nếu như em không thờ được, tại sao em vẫn càu nhàu được? – Tôi nói dứt khoát.

Tôi tiếp tục nhồi rơm vào hai ống tay áo măng tô mà thằng Mark đang mặc, nhồi thật khéo sao cho bó rơm đó vừa đủ che đôi bàn tay nó. Tiếp đó,

tôi nhét tiếp vào thân áo. Thằng Mark tỏ ra khó chịu ra mặt, nó không ngừng ngo nguậy tay chân.

— Em không thể đứng im được à? – Tôi nghiêm mặt – Chẳng lẽ lại khó khăn đến thế ư!

Mark vẫn tiếp tục ngo nguậy, miệng không ngớt làu bàu. Tôi phải an ủi nó:

— Em hãy thử tưởng tượng ra cái cảnh mình sẽ làm với Stanley đi! Chắc chắn nó sẽ tưởng em là một hình nhân cho xem!

Người tôi dính đầy các mảnh vụn rơm rạ, trên đầu, ngoài áo, dưới quần, chỗ nào cũng có. Mặc kệ! Tôi chỉ muốn được trông thấy cảnh Stanley hoảng hốt, khiếp sợ càng sớm càng tốt!

— À nhưng mà còn cái mũ thì sao? – Tôi hỏi Mark lúc này đang đứng cứng đờ như một cái cọc.

— Ờ... Để em nghĩ đã.

Thực ra tôi chẳng trông thấy cái mũ nào ở trong kho cả. Nhưng rồi trong đầu tôi bỗng vụt lóe lên một ý nghĩ.

— Chị nghĩ ra rồi! Mình sẽ mượn tạm cái mũ của một hình nhân ngoài đồng vậy.

Tôi lùi lại vài bước để ngắm công trình của mình. Mark đã bắt đầu có vẻ giống như một hình nộm thực sự. Tuy nhiên nó vẫn cần phải được nhồi thêm một ít rơm nữa. Tôi tiếp tục ních đầy chiếc áo măng tô đến nỗi các cúc áo suýt bật tung ra.

— Mỹ mãn! Bây giờ, chỉ cần em không được quên đứng, đi thẳng người, hai tay duỗi thẳng và khuỳnh ra là được!

— Thôi đủ rồi, kiểu gì em cũng đã không còn sự lựa chọn nào khác! – Mark hậm hực nói. – Lúc này có muốn cử động như một thằng người cũng đâu có được!

— Hay đấy, như thế thì còn gì bằng nữa!

Tôi kiểm tra sản phẩm của mình lần cuối cùng:

— Tốt rồi, em có thể vào cuộc được rồi đấy.

— Em trông thế nào?— Mark hỏi.

— Có vẻ một hình nộm trăm phần trăm.

— Chẳng lẽ em lại tầm thường đến thế ư? Mà em bé thế cơ mà?

— Đừng lo, chị sẽ đặt em lên một cái cọc và như vậy mọi chuyện sẽ tốt hơn cả thôi!

— Không được, chị điên à?

Tôi cười:

— À không, chị nói đùa đấy!

Tôi đẩy thẳng bé đi về phía cánh đồng. Lúc này, nó cứ cứng đờ như một khúc gỗ.

— Nhưng chị có nghĩ rằng công việc sẽ diễn ra tốt đẹp không? – Mark vừa đi vừa hỏi bằng giọng khó chịu. – Chị nghĩ Stanley sẽ sợ khiếp vía không?

Tôi gật đầu mỉm cười:

— Đừng lo nghĩ gì cả. Rồi thằng nhóc ấy sẽ có một bài học nhớ đời!

21

Con đường đồng sáng bàng bạc ánh trắng. Gió hè nhẹ thổi khẽ làm đong đưa đám lá ngô.

Mark giống ngoáo ộp đến nỗi tôi cũng cảm thấy hơi sợ. Những sợi rơm rạ thò cả ra khỏi cổ, khỏi tay áo măng tô, thòi lòi cả xuống dưới mắt cá chân.

Cuối cùng thì tôi cũng tìm thấy một lối đi nhỏ chạy giữa những hàng ngô. Tôi đẩy Mark đi ngay vào lối đó. Những bông ngô rung rinh trước gió rủ cả xuống như muốn nuốt chửng lấy chúng tôi.

Tôi bỗng giật thót người vì một tiếng lắc rắc bất ngờ vang lên đâu đây. Tôi nín thở đứng lại nghe ngóng.

Tiếng bước chân chằng?

Người tôi bỗng gai gai lạnh.

Những bông ngô bị gió thổi tạt trĩu hẳn xuống. Thân ngô, bắp ngô cọ sát vào nhau thành những âm thanh khô khốc như hàng ngàn tiếng rền rĩ.

Soạt... Soạt...

Ruộng ngô nghiêng ngả loạn xạ làm tôi chóng cả mặt. Âm thanh đó lại một lần nữa vọng tới. Một âm thanh lắc rắc rất nhẹ.

Tiếng động mỗi lúc một gần hơn.

— Ở kia, buông ra nào! – Mark khẽ gắt lên.

Lúc này tôi mới sực hiểu rằng mình đã túm tay Mark và mỗi lúc tôi càng nắm chặt hơn.

Tôi buông tay, căng tai ra nghe ngóng.

— Em có nghe thấy gì không? – Tôi thì thào hỏi Mark. – Tiếng động lắc rắc đó...

Đám cây ngô tiếp tục nghiêng ngả trước gió. Bất chợt một cây ngô bỗng nghiêng hẳn sang một bên ngay trước mặt chúng tôi.

Tôi sợ đứng tim.

Ôi! Khi cúi nhìn xuống đất, tôi nhận ra một con chuột to bự đang chạy như hóa dại dưới đám cây ngô. Nó hoảng hốt bỏ chạy mất dạng khi bất ngờ nhận ra sự có mặt của chúng tôi.

— Một con chuột! Mark à, đó chỉ là một con chuột thôi!

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Thật là buồn cười vì phải sợ mỗi một con vật như vậy!

Thằng Mark bắt đầu sốt ruột:

— Thế nào, có định tiếp tục hay không thì bảo? Đúng là bà không ở vào địa vị của tôi có khác.

Nó định giơ tay lên gãi đầu. Nhưng tôi đã kịp ngăn lại:

— Không được! Em làm thế rơm rạ sẽ tung ra mất!

— Nhưng em như đang có hàng ngàn con kiến đang bò trên đầu đây này!
– Nó rên rĩ. – Không thể chịu đựng được nữa đâu! Hơn nữa, em chẳng nhìn thấy gì cả! Hai cái lỗ trên túi vải để nhỏ quá.

— Hãy im đi và tiếp tục tiến bước! Em đã bắt đầu làm chị bực mình rồi đấy! Em có muốn làm cho Stanley sợ hay không nào?

Thằng bé không nói gì nữa mà chỉ lẳng lặng đi sâu hơn vào giữa cánh đồng.

Bất chợt một cái bóng to tướng lù lù đứng trước mặt chúng tôi. Tôi giật mình hoảng sợ. Đó đúng là một con ngoáo ộp, chắc chắn là như vậy!

— Thế nào? Đẳng ấy khỏe chứ? – Tôi nói để tự trấn tĩnh lại.

Tôi túm lấy bàn tay rơm rạ của hình nhân rồi lắc thật mạnh:

— Đẳng ấy có thể cho tớ mượn tạm cái mũ trên đầu được không? – Tôi vừa hỏi vừa nhảy lên tóm lấy vành mũ.

Chiếc mũ rơi đập xuống đất. Tôi nhặt lên rồi chụp luôn lên đầu Mark.

— Ở kìa, nhẹ nhẹ thôi nào! – thằng bé gắt.

— Cần phải đội cho chắc!

— Julie, em sẽ phát điên mất thôi! Em ngửa hết cả người đây này. Hay là chị gãi hộ em cái lưng đi! Một chút thôi... Làm ơn đi! Nó chọc hết vào người em rồi, thật không thể nào chịu nổi nữa!

Tôi thấy động lòng, gãi hộ nó cái lưng dù trong lòng không muốn.

— Thôi được rồi! Bây giờ hãy quay người đi một chút xem nào! – Tôi nói như ra lệnh để kiểm tra bộ quần áo cải trang của nó lần cuối cùng.

Thật mỹ mãn. Trông Mark lúc này còn giống hơn cả những hình nhân ngoài cánh đồng. Tôi bắt thẳng bé đứng lên một mô đất nhỏ gần đó.

— Tốt rồi! Đừng cử động nữa nhé! Khi nào nghe thấy tiếng chị bước tới cùng Stanley, em sẽ phải nâng hai cánh tay lên thật cao. Chỉ hai cánh tay thôi, em hiểu chứ?

— Rõiiii! Tôi đâu có ngu ngốc cơ chứ, – Mark dài giọng ra đáp lại. – Tôi biết xử sự như thế nào rồi. Nhưng bà hãy làm ơn đi nhanh nhanh lên cho tôi được nhờ!

— Chị sẽ đi ngay!

Tôi quay gót đi ngược trở lại.

Chạy dứt cả hơi tôi mới tới được nhà Henry. Trong nhà chỉ để một ánh đèn yếu ớt sáng hắt qua ô cửa sổ. Ngoài ra, tất cả đều tối om.

Tôi chần chừ chưa dám bước tới gần. Tất cả đều lạnh như tờ.

Làm thế nào để gọi được Stanley đi một mình mà không có Henry cùng đi? Tôi không muốn làm chú Henry sợ. Ông không có tội tình gì cả. Tất cả những gì tôi muốn là làm cho thằng Stanley phải khiếp vía.

Gió đồng vẫn nhè nhẹ thổi. Đằng sau tôi, cánh đồng ngô vẫn vang lên những tiếng xào xạc đều đều. Tôi bỗng rùng mình. Phải hít một hơi thật mạnh, tôi mới đủ can đảm gõ cửa. Nhưng một tiếng động bất ngờ ở đâu đó đã khiến tôi giật mình quay lại.

— Ờ...! – Tôi thốt lên.

Có bóng người đang chạy trên bãi cỏ. Cái bóng cứ chạy giật giật từng cơn trông rất kỳ cục.

Mark chẳng? Nhưng nó làm gì ở đó không biết?

Không còn nghi ngờ gì nữa, đúng là nó rồi. Tôi nhận ra cái áo măng tô màu đen rách tả rách tới, cái mũ mềm...

“Nó định giờ trò gì thế không biết?” tôi vừa nghĩ vừa nhìn theo bóng nó đang tiến lại gần.

Tại sao nó lại chạy theo tôi? Thằng bèm này, nó sẽ làm hỏng mọi việc mất!

— Mark... Có chuyện gì thế? – Tôi khẽ gắt. – Quay ngay về chỗ cũ đi! Tại sao lại chạy theo chị? Em sẽ làm hỏng mọi việc mất!

Tôi ra hiệu cho nó quay trở lại cánh đồng. Vô ích. Nó vẫn cứ chạy thục mạng về phía tôi. Từng nắm rơm rạ lỏng chỏng rơi ra từ trong chiếc áo măng tô.

— Quay lại đi! Quay ngay ra ngoài đồng đi!

Hình nhân đứng khựng lại rồi túm chặt lấy vai tôi.

Tôi khiếp đảm khi sực nhận ra cái bóng đen ấy phải to hơn Mark đến hai lần.

22

Tôi kêu rú lên, tay chân giãy giụa cố thoát ra khỏi bàn tay khó hiểu ấy. Nhưng bàn tay ấy vẫn không chịu buông tha tôi.

— Stanley... Có phải cậu không? – Tôi sợ hãi lắp bắp.

Không có tiếng trả lời.

Tôi nhìn thẳng vào cái túi vải sơn chụp lên đầu hình nhân. Đằng sau bộ mặt nhân nhúm ấy không có một dấu hiệu nhỏ nào của ánh mắt người!

Bàn tay rờm rạ từ từ đưa vào cổ họng tôi. Tôi định há miệng gào lên. Nhưng rốt cuộc tôi chẳng kêu được một tiếng nào.

Vừa lúc đó, cánh cửa nhà Henry bỗng bật mở toang.

— Stanley!... – Tôi hét lên.

Stanley chạy ào xuống bậc thềm:

— Mẹ kiếp! Chuyện quỷ quái gì...

Chưa nói dứt lời, thằng bé đã lao cả người vào hình nhân rờm rạ, nắm lấy đôi vai rồi dùng sức quật đổ nó xuống. Bị đập mạnh xuống đất, đầu con rối bị bật hẳn ra và lăn lông lốc trên mặt đất.

— Ôi! Không! – Tôi hét lên, tay ôm cổ.

Stanley cúi xuống giật tung cái túi vải phủ lên đầu con rối. Chẳng có gì bên trong ngoài một búi rờm rạ.

— Đó chính... Đó đúng là một hình nhân thực sự! – Tôi gào lên. – Nhưng... Nhưng sao nó lại bước đi được thế?

— Tớ đã bảo cậu trước rồi mà cậu đâu có chịu nghe! – Stanley nói bằng một giọng nghiêm trọng, mặt vẫn nhìn vào tạo vật bị hạ gục. – Tớ đã chẳng báo trước cho cậu đó là gì, Julie!

— Cậu muốn nói rằng đó không phải là cậu? Không phải là cậu đã cố tình làm bọn tớ sợ?

Stanley lắc đầu đưa đôi mắt u buồn nhìn tôi.

— Chính ba tớ đã làm cho chúng sống dậy, – thằng bé nói lí nhí. – Ông đã làm như vậy vào tuần trước, ngay trước khi các cậu tới đây. Ông đã làm như trong sách, rồi niệm một câu thần chú. Thế là tất cả lũ hình nhân sống dậy được.

— Khiếp quá! – Tôi lẩm bẩm.

— Tất cả mọi người ở đây đều sợ lũ quái vật này! – Stanley nói tiếp. – Nhất là ông bà nội cậu. Họ đã nài nỉ ba tớ hãy đọc câu thần chú ngược lại để lũ quỷ này trở lại thành những con rối như trước.

— Và ba cậu đã làm thế chứ?

— Đúng thế, ông đã chấp nhận, nhưng với một số điều kiện. Ông bà nội cậu đã phải hứa không bao giờ được chế giễu ba tớ nữa, đồng thời cũng phải làm tất cả những gì mà ba tớ yêu cầu.

Stanley quay sang nhìn vào ô cửa sổ, miệng thờ dài.

— Chắc là cậu cũng thấy mọi chuyện ở đây đã thay đổi như thế nào, ông bà nội cậu đã có vẻ hay lo sợ ra sao.

Tôi cụp mắt xuống trả lời:

— Tất nhiên tớ cũng đã nhận ra điều ấy!

— Họ đã làm tất cả để ba tớ trở lại với tính khí bình thường. – Stanley nói tiếp. – Phải nói chưa bao giờ tớ thấy họ lại tỏ ra tử tế và tốt bụng với ông ấy như vậy. Bà nội cậu chỉ dám nấu những món ăn ba tớ thích. Còn ông nội cậu lại không dám kể bất cứ một câu chuyện kinh dị nào nữa bởi ba tớ không thích như vậy.

Tôi không còn tin vào tai mình nữa.

— Nhưng... Nhưng chẳng lẽ họ lại sợ Henry đến thế cơ à?

— Điều mà họ sợ nhất vẫn là chuyện ba tớ sẽ làm cho bầy ngoáo ộp kia sống lại một lần nữa. Chỉ có..., – Stanley vừa nói vừa nuốt nước bọt. – Chỉ còn một vấn đề...

— Cái gì? Vấn đề gì?

— Điều này tớ vẫn giữ kín chưa cho ba tớ biết. Đám hình nhân...

— Cái gì, đám hình nhân làm sao? – Tôi gặng hỏi.

— Câu thần chú ngược lại... đã không có tác dụng với tất cả đám hình nhân. Một số vẫn còn sống...

23

Cánh cửa trước nhà bật mở lần thứ hai. Tôi buột miệng kêu lên một tiếng rồi bước lùi lại đằng sau khi thấy bóng Henry bước ra cửa. Ông có vẻ ngạc nhiên khi nhận ra tôi và Stanley. Nhưng cũng ngay sau đó, tôi thấy mặt ông bỗng biến sắc khi nhìn thấy hình nhân rơm rạ nằm vật dưới đất, đầu lìa khỏi cổ.

— Khôông! Nó vẫn đi được! Nó vẫn còn sống! – Henry vừa rú lên vừa run lẩy bẩy như một tàu lá chuối gặp gió.

— Không phải thế đâu, ba à, không phải thế! – Stanley kêu lên.

Nhưng Henry chẳng chịu nghe thằng con trai nói. Ông đi lùi dần vào trong nhà.

Trước khi Stanley có thể chạy đến gặp Henry, thì ông đã kịp chạy vào trong nhà rồi lại quay trở ra cửa với quyển sách ma thuật trên tay.

— Lũ hình nhân ấy vẫn còn có thể hoạt động được! – Henry đau khổ nói. – Ba cần phải nắm chúng trong tầm tay. Chúng không còn biết vâng lời nữa!

Henry hoàn toàn hoảng hốt. Ông không còn làm chủ được bản thân nữa. Chẳng buồn để ý tới sự có mặt của chúng tôi, ông vội vàng hấp tấp đi về phía cánh đồng ngô.

Stanley học tốc chạy theo sau an ủi cha.

— Đừng, ba ơi! Khoan đã! – Thằng bé thất vọng kêu lên. – Chính con đã mang hình nhân về đây đấy! Không phải nó tự đi đâu! Nó đâu còn sống nữa, ba!

Henry vẫn cầm đầu cầm cổ chạy như hóa dại mà chẳng đoái hoài gì tới cậu con trai quý tử của mình.

— Ba phải nắm được chúng trong tay. – Ông nhắc lại. – Ba phải là chỉ huy của chúng! Ba sẽ gọi tất cả chúng dậy để kiểm soát chúng! Sách đã nói thế mà.

Nói dứt lời, ông chợt đứng lại rồi quay sang bảo Stanley:

— Đừng có tiến lại gần! Cứ đứng ngay tại đây nhé! Đừng có ngộ nguậy làm bất cứ một cái gì cho tới khi nào ba đọc xong câu thần chú. Sau đó, con muốn làm gì thì làm!

— Ba à, ba hãy nghe con đi! – Stanley khẩn khoản van nài. – Lũ hình nhân ấy đã ngủ hết cả rồi! Ba đừng đánh thức chúng dậy làm gì!

Chạy tới cách ruộng ngô chừng vài mét, Henry lại đột ngột dừng lại một lần nữa, mắt chăm chú nhìn về phía cậu con trai:

— Con có chắc thế không? Con có dám chắc rằng ba có thể điều khiển được chúng không? Rằng chúng sẽ không thể hoạt động được nữa?

Stanley khẽ gật đầu:

— Có, ba à, con chắc như vậy. Hoàn toàn tin chắc như vậy.

Nhưng Henry vẫn cứ đứng ngây ra nhìn.

— Như vậy ba không cần phải niệm thần chú nữa? – Ông vừa hỏi bằng một giọng nghi ngờ vừa quay ra nhìn ruộng ngô.

— Không cần đâu, ba ạ, tất cả đều đã đâu vào đấy rồi. Ba đã hoàn toàn kiểm soát được chúng. – Stanley khẽ đáp lại. – Chúng đang ngủ. Ba có thể gấp sách lại được rồi đấy. Chúng sẽ chẳng bao giờ cử động được nữa đâu.

Henry đã có vẻ như nhẹ nhõm hơn. Ông vừa cười vừa giơ quyển sách lên.

— Không bao giờ nữa ư?

— Vâng, không bao giờ! – Stanley khẳng định.

Nhưng thật không ngờ, đó cũng chính là lúc thằng Mark em tôi bất ngờ xuất hiện giữa những hàng ngô, trong bộ đồ quái dị của một con ngoáo ộp.

24

— Các người định làm gì ở đây thế này? – Mark gọi. Henry kêu rú lên một tiếng xé trời, mắt trợn tròn ra vì khiếp đảm.

— Khôông!

— Ba ơi, đừng làm như vậy...! – Stanley kêu lên.

Quá muộn rồi. Henry vừa huơ huơ cuốn sách lên trên đầu vừa chạy bổ vào cánh đồng, miệng tiếp tục hú lên:

— Chúng vẫn đi được! Đám hình nộm vẫn đi được!

Mark lột cái túi vải ra khỏi đầu.

— Em có cảm giác như mọi chuyện đã hỏng cả rồi. – Thằng bé nói với tôi. – Thế nào, ta thôi không chơi nữa chứ! Có chuyện gì xảy ra thế?

Tôi chẳng có thời giờ để mà trả lời nó.

Stanley đã quay sang nhìn tôi, mặt buồn bã như đi đưa đám:

— Tuyệt đối phải dừng ngay lại!

Rồi nó cũng chạy bổ theo người cha lúc này đã mất hút trong cánh đồng ngô.

Cơ dị ứng của tôi lại bắt đầu. Tôi phải dụi mắt liên tục mới mong nhìn được rõ hơn. Mọi vật xung quanh tôi đang chìm dần trong một lớp sương mù xám xịt.

— Ái!

Trong lúc lùì lại, tôi đã giẫm phải một hòn sỏi nên ngã sòng xoài xuống đất. Đứng ngay sau tôi, Mark suýt nữa thì bị ngã lây.

Nó cúi xuống giúp tôi đứng dậy. Lưng và vai tôi đau ê ẩm.

— Họ định chạy đi đâu thế không biết? – Tôi lẩm bẩm.

— Chạy... ra đằng kia, em nghĩ là như vậy. – Mark áp ứng. – Chị có thể kể cho em biết chuyện gì vừa xảy ra không? Kể cho em đi!

— Chốc nữa! Bây giờ cần phải giữ chú Henry lại đã. Bằng mọi giá phải giữ chú ấy lại!

Giọng nói của Henry vang vút lên trên cánh đồng. Chắc là ông cũng chẳng chạy đi đâu xa lắm. Ông đang nói những lời gì rất quái gở, khiến hai chị em tôi rùng mình.

— Không... không hiểu ông ấy đọc thần chú hay làm gì không biết – Em tôi hỏi.

Tôi không trả lời mà lại đi vội về phía có tiếng nói. Việc này cũng chẳng có gì là khó khăn. Henry hú to đến nỗi cách đó cả chục cây số người ta cũng có thể nghe thấy.

Thế còn Stanley, nó đang làm gì mà không trấn an được ông già nó?

Tôi giương mắt ra nhìn. Thật khó mà phân biệt được cái gì cho ra hồn vào cái lúc sương đêm mờ mịt như thế này. Nhưng rồi cuối cùng tôi cũng tới được chỗ hai cha con Henry. Trước mặt họ là hai bóng hình nhân cao lừng lừng trên hai cái cọc.

Henry đang dán mắt vào quyển sách, miệng lẩm bẩm niệm thần chú theo ngón tay trở di từng dòng trên trang sách. Còn Stanley thì đứng đực ra như bị đóng đinh xuống đất. Hình như cu cậu đang sợ khiếp vía trước hành động của người cha.

Đám hình nhân hoàn toàn đứng bất động, mắt vô hồn hiện lờ mờ dưới vành mũ đen. Mark chạy tới chỗ tôi đứng vào lúc Henry thôi niệm thần chú và gập cuốn sách lại.

— Có thể chứ. – Ông nói bằng một giọng đặc thẳng. – Trong giây lát nữa, lũ chúng nó sẽ lại trở thành những mạng sống hết!

Stanley chợt động đậy như vừa thức tỉnh sau một giấc ngủ triền miên. Nó lắc đầu, mắt chớp lia lịa. Tất cả chúng tôi đều đổ dồn mắt nhìn chăm chăm vào lũ hình nhân. Đám người rơm rạ này vẫn đứng im, không có bất cứ một dấu hiệu nào chứng tỏ là có sự sống, dù là nhỏ nhất.

Những đám mây to lớn thỉnh thoảng lại lượn lờ bay qua che khuất cả mặt trăng, tạo thành những mảng tối mảng sáng xen lẫn vào nhau trên cánh đồng ngô bát ngát. Tôi cố căng mắt ra nhìn.

Xung quanh chúng tôi là một bầu không khí im lặng nặng nề ngự trị. Âm thanh duy nhất mà tôi có thể nghe thấy lúc này là hơi thở dồn nén của chú Henry. Thỉnh thoảng ông lại nuốt nước bọt đánh ực một cái, vẻ hồi hộp, lo lắng khi phải chờ đợi đám hình nhân bắt đầu chuyển động.

Tôi không biết chúng tôi đã lo lắng đứng quan sát đám hình nhân đó được bao nhiêu lâu. Chỉ biết rằng từ bấy đến giờ vẫn chưa có chuyện gì xảy ra cả.

— Hồng rồi, chắc là mình đã nhầm lẫn ở chỗ nào rồi, – Henry lẩm bẩm. – Mình đã đọc thần chú không chuẩn rồi.

Thấy thế, Stanley cười toe toét. Nó quay sang tôi:

— Câu thần chú không có tác dụng khi gì hết!

Tuy nhiên, khi nụ cười hớn hở của Stanley chưa kịp tắt, thì tôi đã chợt nghe thấy những tiếng động khô, lạnh rất đặc trưng của rơm rạ bất ngờ vang tới.

— Soạt, soạt, soạt.

Thế rồi những đôi vai cứng đờ của lũ hình nhân bắt đầu động đậy rất chậm, rất chậm. Tôi nhận thấy đôi mắt chúng chợt bừng sáng lên trên cái đầu đang lao về trước.

Tiếng rơm rạ lại kêu rít lên khi lũ người rơm rạ thoát ra khỏi cái cọc gỗ và bắt đầu chậm chạp kéo lê người trên mặt đất.

25

— Nhanh lên! Hãy chạy về báo cho ông bà nội cậu biết đi! – Stanley kêu rống lên. – Hãy nói cho họ biết những gì ba tớ đã làm!

Vì khiếp sợ, cả Mark và tôi đều đờ đẫn cả người. Tôi không thể nào rời mắt khỏi mấy hình nhân đang vung tay lắc lư cái đầu như vừa tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài kia được.

— Julie... Nhìn kìa! – Mark lắp bắp, tay chỉ về phía cánh đồng.

Thật kinh khủng! Rải rác xung quanh chúng tôi, tất cả lũ hình nhân đều đã bắt đầu ngộ nguậy, rùng mình, vươn vai cố gỡ chân ra khỏi những cọc gỗ cắm sâu xuống dưới đất.

Cả hơn chục mạng người rơm rạ đã tìm tới sự sống.

— Kìa, nhanh lên! – Stanley lại rống lên một lần nữa. – Hãy chạy về báo cho ông bà nội các cậu biết đi!

Tay cầm sách, Henry đứng ngậy người ra nhìn cảnh tượng đang xảy ra rồi gật đầu như để thưởng thức niềm vui chiến thắng của mình.

Stanley nhăn nhó đẩy mạnh vào lưng lồi:

— Cậu còn chờ đợi gì nữa! Chạy đi! Chạy nhanh lên!

Lũ người rơm rạ chìa tay ra, đầu ngật ngưỡng hất từ sau ra trước, chân chuyển động xé tan màn đêm tĩnh lặng bằng những tiếng động khô khốc và lạnh lùng.

Phải khó khăn lắm tôi mới quay đi được. Tôi nắm tay Mark rồi cùng chạy thục mạng qua những hàng cây ngô, miệng không thốt được nửa lời. Đồng cỏ... Ngôi nhà của Henry... Nhà kho... Tất cả đều chìm trong bóng tối đầy bí ẩn... Cuối cùng trang trại cũng hiện lên trước mắt chúng tôi. Nó cũng đang ngập chìm trong bóng tối.

— Nhìn kìa! – Mark kêu lên.

Chắc là vừa nghe thấy tiếng kêu của chúng tôi, ông bà nội đã chạy ra cửa đợi chúng tôi từ lúc nào.

— Đám hình nhân...! – Tôi nói trong hơi thở.

— Chúng nó đi được! – Mark bồi thêm vào. – Chú Henry— Chú ấy đã làm...

Đôi mắt ông nội cứ mở to dần ra vì sợ hãi.

— Các cháu đã giấu cọt chú ấy đấy à? – Ông hỏi bằng một giọng run run. – Ai lại đi giấu cọt chú ấy? Chú ấy đã hứa sẽ không làm như thế nữa nếu như không có ai giấu cọt chú ấy nữa!

— Có sự trục trặc! – Tôi giải thích. – Henry đã không hiểu... Cháu xin thề đấy!

— Ông bà đã rất cố gắng để không làm chú ấy phật lòng! – Bà nội Miriam thở dài. – Rất cố gắng...

— Ông đâu có ngờ chú ấy lại bắt đầu làm như vậy. – Ông nội nói tiếp.

Ông có vẻ như đã hiểu ra mức độ nguy hiểm của sự việc. Bà nội chợt quay sang hỏi Mark:

— Cái bộ quần áo nhớ nhăng cháu đang mặc là cái gì vậy?

Tôi quên bég mất rằng Mark vẫn đang mặc bộ đồ của con rồi. Tôi chỉ muốn tìm lỗi nê chui xuống. Thật là xấu hổ.

— Mark, cháu đã cải trang thành người nộm để dọa chú Henry phải không? – Bà nội hỏi.

— Không đâu! – Mark gân cổ lên cãi. – Đây chỉ là trò đùa thôi mà bà! Cháu chỉ định làm Stanley sợ, thế thôi!

— Bọn cháu chỉ muốn dọa Stanley, – tôi giải thích. – Nhưng chẳng may Henry đã nhìn thấy thằng Mark, và thế là...

Tôi chợt im bặt khi nhận ra những bóng đen cao lớn đang lơ nhố ngoài đồng.

Dưới ánh trăng, tôi nhận ra đó là Henry và Stanley. Họ đang chạy vắt chân lên dốc. Henry vẫn ôm khư khư quyển sách trên tay. Có lẽ vì cỏ quá ướt, ông trượt chân ngã bổ chửng.

Đằng sau ông có vài mét là những hình nhân lơ nhố chạy theo... Chúng chạy như những người máy, từng bước chậm rãi và cứng đờ.

Những cánh tay rơm rạ cứ giơ thẳng đuồn về phía trước như thể làm thế sẽ dễ dàng bắt được những kẻ đang chạy trốn hơn. Đôi mắt đen ngòm của chúng đang ánh lên những tia tức giận. Tất cả là mười hai mạng sống chui trong những chiếc áo choàng đen đúa, rách rưới, không giấu nổi những búi rơm rạ.

Chúng cứ lầm lũi tiến dần lên từng bước chậm chạp nhưng chắc chắn.

Bà nội Miriam sợ khiếp đảm, mồm há hốc ra nhìn, tay túm chặt lấy tay tôi.

Henry lồm cồm bò dậy. Stanley quay lại giúp cha đứng lên. Cả hai cha con lại bắt đầu chạy bán sống bán chết. Henry chắc đã bị đau chân vì tôi thấy ông đi cà nhắc. Mặt ông thất thần vì hoảng sợ: đám hình nhân vừa chìa bàn tay hai ngón ra tóm lấy ông. Chỉ bằng hai ngón...

— Cứu chúng tôi với! Làm ơn đi! – Henry gào lên.

— Lạy Chúa tôi, nhưng tôi đâu có thể làm gì được cơ chứ! – Tôi nghe thấy tiếng ai lầm rầm.

Đó là ông nội tôi. Ông nói những lời ấy bằng một giọng khỗ sở đến khó tả.

26

Bất lực, kinh hoàng, chúng tôi đứng ép sát vào nhau mà nhìn lữ hình nhân đang tiếp tục bẫm bổ về phía hai cha con Henry. Bà nội vẫn không chịu buông tay tôi ra. Bàn tay bà lạnh toát. Ông nội cúi gập người xuống, mặc dù tay chống gậy, người ông vẫn cứ run bắn lên như sắp đổ sụp xuống.

— Chúng không chịu nghe lời tôi! – Henry lập cập nói.

Rồi ông cũng hỗn hển chạy được tới chỗ chúng tôi, tay vẫn ôm quyển sách. Mặc dù trời đêm mát lạnh, tôi vẫn nhận ra những giọt mồ hôi ướt đầm trên vùng trán bệt gí của ông.

— Chúng không muốn nghe tôi nữa! – ông kêu lên, hai hàm răng nghiến ken két. – Nhưng rồi chúng nó cũng phải nghe lời tôi! Sách đã nói thế mà!

Stanley đứng ngây bên cạnh cha, đầu ngoảnh lại nhìn lữ người rơm rạ đang tiến lại gần, lại gần hơn...

— Thế bây giờ ba định làm gì nào? – Thăng bé hỏi. – Ba cần phải làm một cái gì đi chứ!

— Chúng nó đã sống dậy cả rồi! – Henry lẩm bẫm. – Sống cả rồi!

— Sách đã nói gì hả? – Ông nội Georges hỏi.

— Sống! Tất cả đều sống! – Henry nhắc lại.

Ông không còn tự chủ được nữa. Trong mắt ông là nỗi hoảng hốt hoàn toàn bao phủ.

— Henry, hãy nghe tôi nói đây! – Ông nội tôi gằn giọng nói. Ông vừa túm lấy hai vai Henry vừa lắc thật mạnh. – Hãy nhìn thẳng vào tôi đây! Trong sách viết gì? Cần phải làm gì để kiểm soát được bầy rơm rác này?

— Tôi... Tôi cũng chẳng biết nữa. – Henry thì thào.

Lúc này, đám hình nhân chỉ còn cách chỗ chúng tôi chừng hai chục mét. Chúng đứng thành một hàng, tay duỗi thẳng đuồn ra phía trước như chuẩn bị tấn công chúng tôi.

Từng năm rơm rạ cứ thỉnh thoảng lại rơi rụng xuống khỏi lớp quần áo bọc bên ngoài. Hình như chúng sắp bị tan tành đến nơi rồi. Mặc dù vậy, chúng vẫn tiếp tục tiến lại gần chúng tôi. Mỗi lúc một gần hơn. Tôi đã trông thấy rõ từng khuôn mặt nhăn nhúm dưới vành mũ đen sì.

— Dừng lại! – Henry vừa quát vừa vung quyển sách lên. – Tao ra lệnh cho tất cả lũ chúng mày phải dừng lại!

Câu nói của Henry đã chẳng hề có tác dụng. Lũ người rơm rạ được thối linh hồn sống vẫn căm lạng tiến bước.

— Dừng lại ngay! – Henry hét lạc cả giọng. – Chúng mày sống được chính là nhờ tao. Chúng mày thuộc về tao! Tao ra lệnh cho tất cả chúng mày phải dừng lại!

Những đôi mắt rỗng tuếch, vô hồn vẫn cứ lừ lừ nhìn thẳng về trước. Những cánh tay quái dị, góm ghiếc cũng chưa một lần hạ xuống khi đám người rơm rạ tiếp tục đi về phía chúng tôi. Chỉ còn mười lăm mét... Mười mét...

— Dừng lại! Tao đã bảo là dừng ngay lại cơ mà! – Henry nói trong cơn tuyệt vọng.

Mark đứng nép sát vào người tôi. Người nó cứ đờ ra như một bức tượng. Lũ hình nhân như chẳng buồn đếm xỉa tới mệnh lệnh của Henry, chúng đang muốn xé chúng tôi ra từng mảnh.

Tôi chợt hắt hơi một cái rất mạnh.

Mark hốt hoảng kêu lên một tiếng, rồi nhảy thụt lùi lại đằng sau. Còn tôi, người cứ đờ ra như một pho tượng đá. Tôi không thể làm được một điều gì trước bày quỷ này.

Nhưng lạ chưa kìa! Những gì xảy ra trước mắt chúng tôi thật không thể tin nổi: lũ hình nhân không hiểu sao tự nhiên lại đứng sững lại. Rồi chúng cũng nhảy thụt lùi về phía sau.

— Ơ kìa! Có chuyện gì thế này? – Tôi buột miệng kêu lên.

Hình như tất cả lũ hình nhân đều đổ dồn mắt về phía em tôi.

— Mark, nhanh lên! Giơ cánh tay phải lên! – Tôi ra lệnh.

Mark nhìn tôi, ý như muốn nói tôi đang lên cơn điên. Nhưng trong lúc đầu óc rối loạn, nó cứ giơ tay lên cao. Và thế là lũ hình nhân cũng đồng loạt giơ tay lên theo!

— Mark... Chúng nó đang bắt chước cháu đấy! – Bà nội Miriam lắp bắp nói.

Em tôi liền giơ cả hai tay lên trời.

Đám người rờm rạ cũng nhất loạt làm theo, cử chỉ của chúng phát ra những tiếng cọt xát khô khốc và lạnh lùng của rờm rạ.

— Còn hơn thế nữa ấy chứ! – Henry kêu lên. – Chúng nó tưởng cháu là sếp của chúng đấy!

— Thế thì tuyệt quá! – Mark reo lên. – Nhưng làm như thế nào để chúng trở về chỗ cũ và vĩnh viễn không bao giờ quấy rầy chúng ta nữa đây?

Trong đầu tôi chợt lóe lên một ý nghĩ:

— Mark, em hãy giật cái túi trên đầu ra đi!

— Há?

— Cởi túi ra! Giật túi ra khỏi đầu đi! – Tôi nhắc lại.

— Nhưng để làm gì mới được chứ? – Nó vừa hỏi vừa giơ tay lên, khiến Lữ hình nhân cũng lập tức làm theo.

— Nếu như em dứt cái túi vải ra khỏi đầu, – Tôi giải thích. – Lữ hình nhân này cũng sẽ làm y như vậy. Chỉ cần có thể thôi, là Lữ chúng nó cũng đủ toi mạng rồi!

Mark vẫn do dự:

— Chị có chắc không? Như thế có vẻ là hơi liều đấy?

— Thì cháu cứ thử làm xem. – Ông nội tôi nói, vẻ đã hiểu ra kế hoạch của tôi.

— Làm ngay đi, Mark! – Stanley kêu lên.

— Ừ, nhanh lên! – Tôi giục.

Mark đưa hai tay nắm lấy túi vải đang chụp kín đầu.

— Cầu mong cho mọi chuyện được theo ý! – Nó lẩm bẩm.

Rồi bằng một động tác dứt khoát, Mark giật tung cái túi vải ra khỏi đầu.

Lũ ngoáo ộp đứng im phăng phắc như những bức tượng nhìn Mark dứt “đầu” ra. Thằng Mark cũng ngậy người ra quan sát chúng, tay không rời cái túi vải vừa lột ra khỏi đầu. Mái tóc nó ướt đẫm mồ hôi, dính bết cả vào trán.

Lũ hình nhân đứng chần chừ một lúc...

Nhưng khoảnh khắc ấy tưởng chừng như kéo dài đến vô tận.

Tôi nín thở chờ đợi, tim đập rộn lên như sắp vỡ tung ra.

Cuối cùng thì tôi cũng có thể thốt lên một tiếng nhẹ cả người. Đám hình nhân từ từ đưa hai tay lên ôm đầu và... đột ngột dừng lại.

Không ai trong số chúng tôi dám cử động. Tại sao lũ người rơm rạ này lại chần chừ không muốn bắt chước em tôi? Liệu chúng có nhận ra rằng chúng đã bị lừa không?

Chỉ được vài giây đồng hồ, đám hình nhân lại đồng loạt bắt đầu giơ thẳng tay ra trước và lừ lừ tiến về phía chúng tôi thành từng hàng.

— Chúng đã hiểu ra cả rồi! – Henry bỗng rú lên. – Thế là hết!

— Ê! Giơ tay lên đi, lũ ngu ngốc kia! – Mark hốt hoảng hét lên và đưa tay khua khua trên đầu.

Vô ích! Lũ hình nhân đã không chịu làm theo cử chỉ của em tôi nữa. Chúng vẫn cứ lừ lừ, chậm rãi tiến về phía chúng tôi.

— Hông hết rồi! – Mark rên rỉ. – Chúng không chịu tuân lệnh mình nữa rồi!

— Chắc là vì cháu không còn giống như một hình nhân thực thụ nữa. – Bà nội Miriam kêu lên. – Cháu không còn là chỉ huy của chúng nữa! Chúng ta phải quay vào nhà ngay lập tức đi!

Quá muộn rồi! Đám hình nhân đã ủa cả tới bao vây chúng tôi. Một tên trong đám đã dùng bàn tay khô ráp vả vào mặt tôi trước khi tóm lấy tôi.

Chưa bao giờ trong đời tôi gào thét to đến thế.

Con ngoáo ộp bóp cổ tôi bằng một tay, trong khi tay còn lại liên tục đấm vào người tôi, đấm nữa, đấm mãi...

Một hình nhân khác lao thẳng vào người Mark rồi dùng hai tay ấn vào vai thẳng bé, bắt nó phải quỳ xuống.

Ông bà nội tôi hoảng hốt thốt lên những tiếng kêu vô vọng và buộc phải lùi lại nấp sau một bụi cây.

Henry không còn đủ sức để mà chống cự nữa.

— Stanley... Cứu tớ với – Tôi cố sức gào lên.

Đó cũng là lúc con ngoáo ộp đưa hai tay lên siết lấy cổ tôi.

— Stanley! Cậu ở đâu? Stanley?

Tôi đã bắt đầu nghẹt thở, nhưng cũng cố giãy giụa, đảo mắt tìm kiếm xung quanh.

Stanley không còn ở đấy nữa.

— Stanley!

Đó là điều cuối cùng tôi có thể nói.

Đôi bàn tay rơm rạ vẫn cứ siết chặt lấy cổ tôi, rồi quật tôi nằm ngửa xuống đất. Tên hình nhân nằm đè cả vào mặt tôi. Tôi càng giãy giụa mạnh bao nhiêu thì càng bị giữ chặt xuống dưới đất bấy nhiêu. Người tôi cứ lả dần đi.

— Buông con bé ra! Buông con bé ra ! – Tôi nghe thấy Henry hét lên.

Tôi không thể ngờ được rằng lũ hình nhân này lại có một sức lực phi thường đến thế. Trong một cố gắng tuyệt vọng, tôi ngóc đầu dậy...

Đó cũng chính là lúc tôi nhận ra hai dải ánh sáng lờ mờ màu da cam đang dần dần tiến về phía chúng tôi. Và giữa hai điểm sáng ấy, tôi thấy rõ cái đầu của Stanley. Tôi còn trông thấy rõ những nét cứng cỏi và quả quyết trên khuôn mặt nó.

Tôi dùng hết sức đập một cú thật mạnh vào tên hình nhân khiến nó lăn nhào sang một bên.

— Stanley, lại đây đi! – Tôi hét to.

Stanley cầm hai bó đuốc đang rực sáng trên tay. Đó chính là những ngọn đuốc mà tôi đã trông thấy trong nhà kho.

— Tớ đã giữ những bó đuốc này để dùng trong trường hợp cần thiết. – Stanley nói rất nhanh.

Hình như lũ hình nhân đã cảm thấy sự nguy hiểm đang đến gần. Chúng buông ngay con mồi ra và chuẩn bị bỏ trốn.

Nhưng Stanley đã nhanh hơn chúng. Nó quay ngọn đuốc trên tay như động tác đánh bóng chày.

Một hình nhân bị bén lửa. Rồi một mạng thứ hai. Tiếp đó là mạng thứ ba, rồi thêm một mạng nữa.

Bằng một động tác thật dứt khoát, Stanley vung tay ném một bó đuốc đi. Chỉ cần thế thôi cũng đủ để làm bùng lên một ngọn lửa dữ dội trong đêm.

Những thân hình rơm rạ đều bị bắt lửa chỉ trong có vài tích tắc đồng hồ. Những mảnh áo măng tô, những vành mũ vải cũng chẳng tồn tại lâu được mấy nổi.

Đám hình nhân dù đã chạy lòng vòng theo các ngã, song chẳng có mống nào thoát khỏi ngọn lửa hung bạo. Chúng đổ vật xuống bãi cỏ, mặc cho thân lửa liếm dần mà không có một tiếng kêu.

Chúng tôi ngây người ra, vừa thích thú vừa sợ hãi ngắm nhìn cảnh tượng chưa một lần xảy ra trong đời này.

Tôi và Mark chạy tới chỗ Stanley. Nó đang mãi ngắm nhìn lũ hình nhân bị chết cháy với ánh mắt giận dữ, tay vẫn còn giữ một cây đuốc cháy dở.

Cảnh tượng trên chỉ kéo dài chừng một phút. Lũ hình nhân dữ tợn khi nãy giờ chỉ còn là những đám tro tàn.

— Thế là hết! – Bà nội tôi khẽ reo, mắt quay sang nhìn Stanley.

— Chuyện này sẽ chẳng bao giờ xảy ra nữa, không bao giờ nữa! – Henry đứng lăm bằm, tay vẫn khư khư ôm lấy quyển sách ma thuật.

Hôm sau, bầu không khí trong trang trại trở lại hoàn toàn yên tĩnh.

Mark lười biếng nằm đọc truyện tranh trên chiếc võng mắc ngoài vườn. Ông bà nội đang ngủ trưa.

Stanley lên thành phố nhận thư.

Chú Henry đang ngồi trong bếp, mắt dán vào quyển sách ma thuật, miệng lăm bằm đọc từng dòng theo ngón tay trở.

“Sẽ không bao giờ còn chuyện như thế nữa”, – ông luôn mồm nhắc đi nhắc lại câu nói ấy trong bữa trưa. – “Đó là bài học nhớ đời cho mình. Mình sẽ không bao giờ làm cho lũ hình nhân ấy sống lại nữa. Và mình sẽ không bao giờ đọc lại chương sách nói về con ngoáo ộp đó.”

Buổi chiều, Henry lại bắt đầu ngồi lì đọc sách trong bếp... Chắc chắn là ông đang đọc sang một chương mới của cuốn sách quý quái ấy.

Tôi nằm xoài ra trên ghế dài trong phòng khách, tai vểnh lên nghe những lời lầm rầm như đọc kinh của Henry. Rồi tôi nghĩ lại đêm hôm qua, cái đêm kinh hoàng mà suốt đời tôi không thể quên được.

“Cũng may mà mọi chuyện đã kết thúc, – Tôi thầm nghĩ. – cuối cùng thì mình cũng đã có thể yên tâm mà chơi hết vụ nghỉ hè này.”

Thật là hạnh phúc khi có được một bầu không khí thanh bình như hôm nay. Chỉ có một mình tôi trong phòng khách. Chỉ mình tôi được nghe những tiếng rì rầm đều đều như lời ru của chú Henry.

Chỉ có một mình tôi với con gấu bông nhồi bên tường...

Chỉ một mình tôi được nhìn thấy nó bất ngờ chớp mắt, héch mồm, bước xuống khỏi bục xi măng, hai chân trước giơ cao phô ra những móng vuốt nhọn hoắt cùng với những tiếng gầm gừ ghê rợn.

Chỉ một mình tôi nghe thấy những tiếng réo lọc xọc trong cái dạ dày rỗng tuếch của con gấu khi nó trợn đôi mắt đỏ ngầu nhìn về phía tôi. Và cũng chỉ một mình tôi hiểu được rằng nó đang là một kẻ đói khát sau một thời gian dài bất động.

— Chú Henry! – Tôi rú lên như xé vải. – Chú Henry, chương sách chú đang đọc là cái gì vậy?

Table of Contents

- [1](#)
- [2](#)
- [3](#)
- [4](#)
- [5](#)
- [6](#)
- [7](#)
- [8](#)
- [9](#)
- [10](#)
- [11](#)
- [12](#)
- [13](#)
- [14](#)
- [15](#)
- [16](#)
- [17](#)
- [18](#)
- [19](#)
- [20](#)
- [21](#)
- [22](#)
- [23](#)
- [24](#)
- [25](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- [29](#)